



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẢNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN) (11)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ



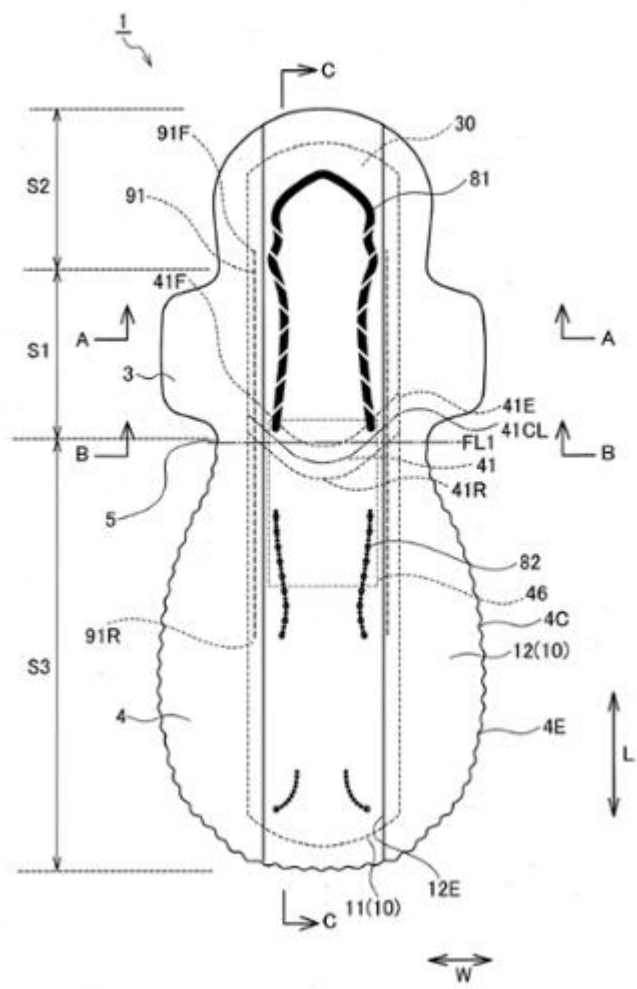
1-0032970

(51)⁸ A61F 13/47; A61F 13/56; A61F 13/476; (13) B
A61F 13/532; A61F 13/15; A61F 13/475

(21) 1-2018-04752 (22) 24/02/2017
(86) PCT/JP2017/007129 24/02/2017 (87) WO/2017/169392 05/10/2017
(30) 2016-067995 30/03/2016 JP
(45) 25/08/2022 413 (43) 25/01/2019 370A
(73) UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan
(72) NISHITANI, Kazuya (JP); KINOSHITA, Hideyuki (JP).
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) VẬT DỤNG THẨM HÚT

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút (1) bao gồm đường gấp (FL1) để được gấp với các bề mặt tiếp xúc với da của vật dụng thẩm hút (1) hướng vào nhau. Chi tiết thẩm hút (30) bao gồm phần có định lượng thấp (41) được bố trí ở đường biên giữa vùng trung tâm (S1) và vùng phía sau (S3) và kéo dài theo hướng chiều ngang (W). Vật dụng thẩm hút (1) bao gồm các phần được gắn thứ nhất (61) được định vị về phía trước của phần có định lượng thấp (41) và các phần được gắn thứ hai (62) được định vị về phía sau của phần có định lượng thấp (41). Các chi tiết đàn hồi (91) kéo dài ngang qua phần có định lượng thấp (41) hoặc các vùng kéo dài ra bên ngoài theo hướng chiều ngang (W) từ phần có định lượng thấp (41). Đường gấp (FL1) được bố trí trên phần có định lượng thấp (41) để làm cho phần có định lượng thấp (41) nhô về phía người mặc do sự co lại của chi tiết đàn hồi ở trạng thái được trải ra trong đó vật dụng thẩm hút (1) được trải ra.



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến vật dụng thấm hút như là băng vệ sinh.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Các vật dụng thấm hút để được gắn vào quần lót, như là các băng vệ sinh, các miếng lót dùng hàng ngày, và các băng thấm nước tiểu, đã được biết đến. Vật dụng thấm hút được tạo ra với phần được gắn để được gắn vào quần lót. Phần được gắn được tạo ra trên bề mặt không hướng vào da. Vật dụng thấm hút được mô tả trong Tài liệu sáng chế 1 bao gồm ít nhất phần cánh được gắn và phần cánh hông được gắn. Để mặc vật dụng thấm hút của Tài liệu sáng chế 1, phần cánh được gắn và phần cánh hông được gắn được gắn vào quần lót với quần lót được tách biệt với phần thân, và sau đó vật dụng thấm hút được kéo lên nhờ quần lót.

Danh sách tài liệu trích dẫn:

Tài liệu sáng chế

Tài liệu sáng chế 1: JP 2011-72651 A.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Thông thường, quần lót được làm bằng vật liệu đàn hồi, và giãn ra phù hợp với cơ thể người mặc khi được mặc. Ngược lại, toàn bộ vật dụng thấm hút không giãn ra phù hợp với cơ thể người mặc khi được mặc. Do đó, nếu vật dụng thấm hút và quần lót được kéo lên cùng nhau khi được mặc, chỉ có quần lót giãn ra và vì vậy lực trượt được tạo ra ở phần cánh được gắn và phần cánh hông được gắn. Cụ thể là, bởi vì người mặc giữ các phần của quần lót quanh thắt lưng và kéo quần lót lên, lực trượt được tạo ra ở phần cánh hông được gắn mà được bố trí ở phần sau của sản phẩm, và vì vậy phần cánh hông được gắn có thể bị tách ra khỏi quần lót. Khi phần được gắn như là phần cánh hông được gắn được bố trí ở vùng phía sau của vật dụng thấm hút bị tách ra khỏi

quần lót, mép đầu sau của vật dụng thấm hút có thể bị gấp về phía bề mặt tiếp xúc với da, hoặc vị trí của vùng phía sau của vật dụng thấm hút có thể bị dịch chuyển theo hướng chiều ngang khi được mặc. Kết quả là, có thể dẫn đến cảm giác không thoải mái khi mặc hoặc làm rò rỉ chất bài tiết.

Theo đó, mục đích của sáng chế là tạo ra vật dụng thấm hút có khả năng ngăn cản hoặc giảm thiểu cảm giác không thoải mái khi được mặc và có khả năng ngăn cản hoặc giảm thiểu sự rò rỉ của chất bài tiết.

Vật dụng thấm hút (vật dụng thấm hút 1) theo sáng chế là vật dụng thấm hút bao gồm: hướng trước sau (hướng trước sau L) và hướng chiều ngang (hướng chiều ngang W) vuông góc với nhau; vùng trung tâm (vùng trung tâm S1) được đặt vào đúng của người mặc; vùng phía sau (vùng phía sau S3) được định vị về phía sau của vùng trung tâm; chi tiết thấm hút (chi tiết thấm hút 30) được bố trí trong vùng trung tâm và vùng phía sau; chi tiết đàn hồi (chi tiết đàn hồi 91) giãn ra và co lại theo hướng trước sau; phần được gắn (phần được gắn 60) được tạo ra trên bề mặt không tiếp xúc với da của vật dụng thấm hút và được tạo kết cấu để được gắn vào quần lót; và đường gấp (đường gấp FL1) để được gấp với các bề mặt tiếp xúc với da của vật dụng thấm hút hướng vào nhau, trong đó chi tiết thấm hút bao gồm phần có định lượng thấp (phần có định lượng thấp 41) được bố trí ở đường biên giữa vùng trung tâm và vùng phía sau và kéo dài theo hướng chiều ngang, định lượng của phần có định lượng thấp nhỏ hơn định lượng của phần trung tâm của vùng trung tâm theo hướng trước sau, phần được gắn bao gồm phần được gắn thứ nhất (phần được gắn thứ nhất 61) được định vị về phía trước của phần có định lượng thấp hơn và phần được gắn thứ hai (phần được gắn thứ hai 62) được định vị về phía sau của phần có định lượng thấp, chi tiết đàn hồi (chi tiết đàn hồi 91) kéo dài ngang qua phần có định lượng thấp hoặc vùng kéo dài ra bên ngoài từ phần có định lượng thấp hơn theo hướng chiều ngang, đường gấp được bố trí ở phần có định lượng thấp làm cho phần có định lượng thấp nhô về phía người mặc

do sự co lại của chi tiết đàn hồi ở trạng thái được trải ra trong đó vật dụng thấm hút được trải ra.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Fig.1 là hình vẽ bằng của vật dụng thấm hút theo phương án.

Fig.2 hình vẽ mặt sau của vật dụng thấm hút được minh họa trên Fig.1.

Fig.3 là hình vẽ mặt cắt ngang của vật dụng thấm hút được cắt dọc theo đường A-A trên Fig.1.

Fig.4 là hình vẽ mặt cắt ngang của vật dụng thấm hút được cắt dọc theo đường B-B trên Fig.1.

Fig.5 là hình vẽ mặt cắt ngang của vật dụng thấm hút được cắt dọc theo đường C-C trên Fig.1.

Fig.6 là hình vẽ phối cảnh dạng giản đồ của vật dụng thấm hút ở trạng thái được trải ra trong đó mỗi bao gói riêng lẻ được trải ra.

Fig.7 là hình vẽ được phóng to dạng giản đồ của phần có định lượng thấp trên Fig.5. Fig.7(a) minh họa chi tiết đàn hồi ở trạng thái giãn ra, và Fig.7(b) minh họa chi tiết đàn hồi ở trạng thái co lại.

Fig.8 là hình vẽ mặt cắt ngang dạng giản đồ của vật dụng thấm hút ở trạng thái mặc được cắt dọc theo đường C-C trên Fig.1. Fig.8(a) minh họa vật dụng thấm hút 1 ở trạng thái được trải ra được gắn vào quần lót trước khi kéo quần lót lên. Fig.8(b) minh họa trạng thái sau khi quần lót được minh họa trên Fig.8(a) được kéo lên.

Fig.9 là hình vẽ bằng của vật dụng thấm hút theo biến thể.

Fig.10 là hình vẽ mặt sau của vật dụng thấm hút được minh họa trên Fig.9.

Mô tả chi tiết sáng chế

Từ bản mô tả này và phần mô tả kết hợp với các hình vẽ kèm theo, ít nhất các khía cạnh sau trở nên rõ ràng. Vật dụng thấm hút bao gồm:

- hướng trước sau và hướng chiều ngang vuông góc với nhau;
- vùng trung tâm được bố trí được gắn vào đũng của người mặc;
- vùng phía sau được định vị về phía sau của vùng trung tâm;

chi tiết thấm hút được bố trí trong vùng trung tâm và vùng phía sau;

chi tiết đàn hồi giãn ra và co lại theo hướng trước sau;

phần được gắn được bố trí trên bề mặt không tiếp xúc với da của vật dụng thấm hút và được tạo kết cấu để được gắn vào quần lót; và

đường gấp để được gấp với các bề mặt tiếp xúc với da của vật dụng thấm hút hướng vào nhau,

trong đó chi tiết thấm hút bao gồm phần có định lượng thấp được bố trí ở đường biên giữa vùng trung tâm và vùng phía sau và kéo dài theo hướng chiều ngang,

định lượng của phần có định lượng thấp nhỏ hơn định lượng của phần trung tâm của vùng trung tâm theo hướng trước sau,

phần được gắn bao gồm phần được gắn thứ nhất được định vị về phía trước của phần có định lượng thấp hơn và phần được gắn thứ hai được định vị về phía sau của phần có định lượng thấp,

chi tiết đàn hồi kéo dài ngang qua phần có định lượng thấp hoặc vùng kéo dài ra bên ngoài từ phần có định lượng thấp hơn theo hướng chiều ngang,

đường gấp được bố trí ở phần có định lượng thấp làm cho phần có định lượng thấp nhô về phía người mặc do sự co lại của các chi tiết đàn hồi ở trạng thái được trải ra trong đó vật dụng thấm hút được trải ra.

Phần có định lượng thấp có định lượng nhỏ hơn phần trung tâm của vùng trung tâm theo hướng trước sau, và vì vậy dễ bị biến dạng. Bởi vì các chi tiết đàn hồi kéo dài ngang qua phần có định lượng thấp hoặc vùng kéo dài ra bên ngoài từ phần có định lượng thấp theo hướng chiều ngang, sự co lại của các chi tiết đàn hồi ở trạng thái được trải ra gây ra sự biến dạng làm giảm độ dài theo hướng trước sau, và phần có định lượng thấp giả định ở trạng thái co lại theo hướng trước sau.

Khi được mặc, vật dụng thấm hút được cố định vào quần lót nhờ phần được gắn thứ nhất và phần được gắn thứ hai với phần có định lượng thấp co lại, và được kéo lên cùng với quần lót. Lúc này, vùng co lại của phần có định lượng thấp kéo dài kết hợp với sự kéo dài của quần lót, và vật dụng thấm hút bị biến dạng theo sự biến dạng của quần lót. Do đó, phần được gắn thứ nhất và phần được gắn thứ hai không

tách ra khỏi quần lót dễ dàng khi được mặc và vị trí được cố định trước khi kéo quần lót lên có thể dễ dàng được duy trì. Sự gấp hoặc dịch chuyển không chủ định của vật dụng thấm hút khi được mặc được ngăn chặn hoặc giảm thiểu, và vì vậy cảm giác không thoải mái khi được mặc hoặc sự rò rỉ của chất bài tiết có thể được ngăn chặn hoặc giảm thiểu. Cụ thể là, bởi vì trạng thái được gắn của phần được gắn thứ hai có thể được duy trì ngay cả dù cho lực trượt được tạo ra trong phần được gắn thứ hai được đặt trên phần sau của sản phẩm khi người mặc giữ phần cạp của quần lót và kéo quần lót lên, các vấn đề như là sự gấp của mép đầu sau của vật dụng thấm hút về phía bề mặt tiếp xúc với da hoặc sự dịch chuyển vị trí của vùng phía sau của vật dụng thấm hút theo hướng chiều ngang có thể được ngăn chặn hoặc giảm thiểu, và vì vậy cảm giác không thoải mái khi được mặc hoặc sự rò rỉ của chất bài tiết có thể được ngăn chặn hoặc giảm thiểu.

Ngoài ra, bởi vì đường gấp được tạo ra trong phần có định lượng thấp làm cho phần có định lượng thấp nhô về phía người mặc ở trạng thái được trải ra, phần có định lượng thấp không ngăn việc gắn giữa quần lót và phần được gắn để cho vật dụng thấm hút được duy trì ở vị trí được gắn, và vì vậy cảm giác không thoải mái khi được mặc hoặc sự rò rỉ của chất bài tiết có thể được ngăn chặn hoặc giảm thiểu.

Trong vật dụng thấm hút như được mô tả ở trên, ít nhất một phần của đường gấp tốt hơn là được tạo ra trong phần có định lượng thấp ở các vị trí không thẳng hàng với trung tâm theo hướng trước sau.

Theo vật dụng thấm hút được tạo kết cấu như được mô tả ở trên, bởi vì đường gấp là nếp gấp sâu tương ứng với người mặc, các vùng gần kề gần kề với đường gấp trong phần có định lượng thấp nhô lên từ đường gấp về phía người mặc ở trạng thái được trải ra. Đường gấp không thẳng hàng với trung tâm của phần có định lượng thấp theo hướng trước sau và được tạo ra ở vị trí dịch chuyển từ trung tâm của phần có định lượng thấp theo hướng trước sau. Vùng gần kề được định vị ở phía của mép đầu trước

của phần có định lượng thấp hoặc mép đầu sau của phần có định lượng thấp được đặt ở vị trí xa hơn từ đường gấp có độ dài dài hơn để được nhô ra theo hướng trước sau và vì vậy có xu hướng nhô ra hơn nữa về phía người mặc. Phần có định lượng thấp không cản trở sự gắn giữa quần lót và phần được gắn, vị trí được gắn của vật dụng thấm hút có thể được duy trì, và vì vậy cảm giác không thoải mái khi được mặc và sự rò rỉ của chất bài tiết có thể được ngăn chặn hoặc giảm thiểu hơn nữa.

Vật dụng thấm hút như được mô tả ở trên bao gồm

tấm tiếp xúc với da được tạo ra ở phía bề mặt tiếp xúc với da của chi tiết thấm hút, và các tấm tiếp xúc với da tốt hơn là không được gắn với chi tiết được bố trí ở phía bề mặt không tiếp xúc với da của tấm tiếp xúc với da trong vùng xếp chồng lên phần có định lượng thấp.

Theo vật dụng thấm hút trong kết cấu này, bởi vì các tấm tiếp xúc với da trong phần có định lượng thấp không được gắn với chi tiết được tạo ra trên phía bề mặt không tiếp xúc với da tương ứng với các tấm tiếp xúc với da, các tấm tiếp xúc với da dễ bị biến dạng phình ra về phía người mặc khi phần có định lượng thấp bị biến dạng co lại bởi các chi tiết đàn hồi. Do sự biến dạng của các tấm tiếp xúc với da để nhô về phía người mặc, các tấm tiếp xúc với da giãn ra kết hợp với sự giãn ra của quần lót khi quần lót được kéo lên. Do đó, lực trượt tạo ra trong phần được gắn có thể được ngăn chặn hoặc giảm thiểu.

Vật dụng thấm hút như được mô tả ở trên bao gồm

tấm không tiếp xúc với da được bố trí ở phía bề mặt không tiếp xúc với da của chi tiết thấm hút,

và tốt hơn là, tấm tiếp xúc với da không được gắn với chi tiết thấm hút trong vùng xếp chồng lên phần có định lượng thấp, và

tấm không tiếp xúc với da được gắn với chi tiết thấm hút trong vùng xếp chồng lên phần có định lượng thấp.

Theo vật dụng thấm hút trong kết cấu này, bởi vì các tấm tiếp xúc với da và chi tiết thấm hút không được gắn và tấm không tiếp xúc với da và chi tiết thấm hút được gắn, độ cứng của chi tiết thấm hút ở phía bề mặt tiếp xúc với da thấp hơn ở phía bề mặt không tiếp xúc với da. Do đó, phần có định lượng thấp có thể dễ dàng nhô về phía bề mặt tiếp xúc với da khi phần có định lượng thấp bị biến dạng co lại bởi chi tiết đàn hồi. Phần có định lượng thấp ở trạng thái bị co lại theo hướng trước sau không cản trở sự gắn giữa quần lót và phần được gắn, vị trí được gắn của vật dụng thấm hút có thể được duy trì, và vì vậy cảm giác không thoải mái khi được mặc và sự rò rỉ của chất bài tiết có thể được ngăn chặn hoặc giảm thiểu hơn nữa.

Trong vật dụng thấm hút trong kết cấu này, tốt hơn là, phần có định lượng thấp được bố trí trong vùng không xếp chồng lên phần được gắn.

Theo vật dụng thấm hút trong kết cấu này, sự gắn của các phần được gắn với nhau khi phần có định lượng thấp co lại có thể được ngăn chặn hoặc giảm thiểu, và vì vậy trạng thái được gắn giữa vật dụng thấm hút và quần lót có thể được duy trì nhờ có phần được gắn. Sự gấp hoặc dịch chuyển không chủ định của vật dụng thấm hút khi được mặc được ngăn chặn hoặc giảm thiểu hơn nữa, và vì vậy cảm giác không thoải mái khi được mặc hoặc sự rò rỉ của chất bài tiết có thể được ngăn chặn hoặc giảm thiểu.

Trong vật dụng thấm hút trong kết cấu này, mép đầu sau của phần được gắn thứ hai tốt hơn là được bố trí về phía sau của vùng co lại co lại theo hướng trước sau bởi chi tiết đàn hồi.

Theo vật dụng thấm hút trong kết cấu này, các phần được gắn thứ hai được bố trí về phía sau của vùng co lại cản trở sự co lại của các chi tiết đàn hồi ở trạng thái được trải ra, và vì vậy trạng thái được gắn với quần lót có thể dễ dàng được duy trì. Khi quần lót được kéo lên, vùng co lại giãn ra kết hợp với sự biến dạng của quần lót, và vì vậy trạng thái được gắn giữa các phần được gắn thứ hai được định vị về phía sau

của vùng co lại và quần lót có thể dễ dàng được duy trì. Do đó, vị trí được gắn của vật dụng thấm hút có thể được duy trì, và vì vậy cảm giác không thoải mái khi được mặc và sự rò rỉ của chất bài tiết có thể được ngăn chặn hoặc giảm thiểu hơn nữa.

Vật dụng thấm hút trong kết cấu này bao gồm:

cánh hông nhô ra bên ngoài theo hướng chiều ngang trong vùng phía sau, và tốt hơn là, phần được gắn bao gồm phần được gắn thứ ba được tạo ra trong cánh hông, và

phần được gắn thứ ba được bố trí ở vị trí về phía sau của vùng co lại co lại theo hướng trước sau.

Theo vật dụng thấm hút trong kết cấu này, các phần được gắn thứ ba được bố trí về phía sau của vùng co lại cản trở sự co lại của các chi tiết đàn hồi ở trạng thái được trải ra, và vì vậy trạng thái được gắn với quần lót có thể dễ dàng được duy trì. Khi quần lót được kéo lên, vùng co lại giãn ra kết hợp với sự biến dạng của quần lót, và vì vậy trạng thái được gắn giữa các phần được gắn thứ ba được định vị về phía sau của vùng co lại và quần lót có thể dễ dàng được duy trì. Sự gấp ngược và các nếp gấp của các cánh hông được ngăn chặn hoặc giảm thiểu, và vì vậy cảm giác không thoải mái khi được mặc và sự rò rỉ của chất bài tiết có thể được ngăn chặn hoặc giảm thiểu hơn nữa.

Vật dụng thấm hút trong kết cấu này bao gồm:

cánh hông nhô ra bên ngoài theo hướng chiều ngang trong vùng phía sau, và cánh nhô ra bên ngoài theo hướng chiều ngang trong vùng trung tâm, và tốt hơn là, phần có định lượng thấp được phần được nén bố trí ở phần được nén trong đó mép ngoài của cánh hông và mép ngoài của cánh bị nén vào trong theo hướng chiều ngang hoặc trong vùng kéo dài ra bên ngoài theo hướng chiều ngang từ phần được nén.

Vùng trung tâm được kẹp giữa hai chân của người mặc, và dễ bị biến dạng do

lực tác động vào trong theo hướng chiều ngang từ các phía ngoài theo hướng chiều ngang. Bởi vì phần có định lượng thấp được phần được nén bố trí ở phần được nén hoặc vùng kéo dài ra bên ngoài theo hướng chiều ngang từ phần được nén, phần có định lượng thấp có thể ngăn chặn hoặc giảm thiểu sự biến dạng của vùng trung tâm không cho lan sang cánh hông. Do đó, các nếp xoắn và các nếp gấp của cánh hông được ngăn chặn hoặc giảm thiểu, và vì vậy cảm giác không thoải mái khi được mặc và sự rò rỉ của chất bài tiết có thể được ngăn chặn hoặc giảm thiểu.

Vật dụng thấm hút trong kết cấu này bao gồm:

cánh hông nhô ra bên ngoài theo hướng chiều ngang trong vùng phía sau, và tốt hơn là, mép ngoài của cánh hông bao gồm phần lồi lõm vào trong theo hướng chiều ngang, và

phần lồi được bố trí trong vùng về phía sau của mép đầu sau của phần có định lượng thấp.

Theo vật dụng thấm hút trong kết cấu này, bởi vì các phần lồi được bố trí trong vùng về phía sau của mép đầu sau của phần có định lượng thấp, sự biến dạng của phần có định lượng thấp được ngăn chặn hoặc giảm thiểu không cho lan về phía sau của các phần lồi, và sự tạo ra các đường gấp hoặc các nếp gấp trong toàn bộ phần cánh hông có thể được ngăn chặn hoặc giảm thiểu. Theo đó, các nếp xoắn hoặc các nếp gấp của cánh hông có thể được ngăn chặn hoặc giảm thiểu hơn nữa, và vì vậy cảm giác không thoải mái khi được mặc hoặc sự rò rỉ của chất bài tiết có thể được ngăn chặn hoặc giảm thiểu.

Vật dụng thấm hút theo phương án của sáng chế

Bây giờ tham chiếu đến các hình vẽ, vật dụng thấm hút theo phương án sẽ được mô tả. Vật dụng thấm hút có thể là vật dụng thấm hút bất kỳ như là các miếng lót dùng hàng ngày (các miếng lót), các băng vệ sinh, và các băng thấm nước tiểu. Theo phương án sau đây, băng vệ sinh dùng một lần sẽ được mô tả là ví dụ của vật

dụng thẩm hút.

Trong phần mô tả kết hợp với các hình vẽ đưa ra dưới đây, cùng một phần hoặc phần tương tự được ký hiệu bởi cùng ký hiệu tham chiếu hoặc ký hiệu tham chiếu tương tự. Tuy nhiên, cần lưu ý rằng các hình vẽ ở dạng giản đồ và tỉ lệ các kích thước có thể khác với các tỉ lệ thực tế. Do đó, các kích thước cụ thể cần được xác định có xem xét đến phần mô tả sau đây. Trong số các hình vẽ, các phần có các mối quan hệ hoặc các tỉ lệ về kích thước khác nhau có thể được bao gồm.

(1) Kết cấu chung của vật dụng thẩm hút

Fig.1 là hình vẽ bằng của vật dụng thẩm hút theo phương án. Fig.2 hình vẽ mặt sau của vật dụng thẩm hút được minh họa trên Fig.1. Fig.3 là hình vẽ mặt cắt ngang của vật dụng thẩm hút được cắt dọc theo đường A-A trên Fig.1. Fig.4 là hình vẽ mặt cắt ngang của vật dụng thẩm hút được cắt dọc theo đường B-B trên Fig.1. Fig.5 là hình vẽ mặt cắt ngang của vật dụng thẩm hút được cắt dọc theo đường C-C trên Fig.1.

Vật dụng thẩm hút 1 có hướng trước sau L, hướng chiều ngang W, và hướng chiều dày T. Hướng trước sau L là hướng kéo dài từ phía trước (phía bụng) ra phía sau (phía lưng) của người mặc, hoặc hướng kéo dài từ phía sau về phía trước của người mặc. Hướng chiều ngang W là hướng vuông góc với hướng trước sau L. Hướng chiều dày T là hướng kéo dài từ phía bề mặt tiếp xúc với da T1 đến phía bề mặt không tiếp xúc với da T2 của người mặc, và là hướng vuông góc với hướng trước sau L và hướng chiều ngang W. Phía bề mặt tiếp xúc với da T1 tương ứng với phía hướng vào da của người mặc trong suốt quá trình sử dụng. Phía bề mặt không tiếp xúc với da T2 tương ứng với phía đối diện với phía bề mặt tiếp xúc với da T1, tức là, phía hướng vào phía đối diện với da của người mặc.

Vật dụng thẩm hút 1 bao gồm vùng trung tâm S1, vùng phía trước S2 và vùng phía sau S3. Vùng trung tâm S1 là vùng hướng vào lỗ bài tiết (ví dụ, lỗ âm đạo) của

người mặc. Khi vật dụng thấm hút 1 được gắn vào quần lót, vùng trung tâm S1 được định vị trên phần đũng của quần lót. Nói cách khác, vùng trung tâm S1 là vùng được bố trí ở đũng của người mặc, tức là, giữa hai chân của người mặc.

Vùng phía trước S2 được định vị ở phía trước của vùng trung tâm S1. Mép đầu trước của vùng phía trước S2 định ra mép đầu trước của vật dụng thấm hút 1. Vùng phía sau S3 được định vị ở phía sau của vùng trung tâm S1. Mép đầu sau của vùng phía sau S3 định ra mép đầu sau của vật dụng thấm hút 1. Độ dài của vùng phía sau S3 theo hướng trước sau L dài hơn độ dài của vùng trung tâm S1 theo hướng trước sau L.

Vùng trung tâm S1 được tạo ra với cánh 3 nhô ra bên ngoài theo hướng chiều ngang. Vùng phía sau S3 được tạo ra với cánh hông 4 nhô ra bên ngoài theo hướng chiều ngang W. Cánh 3 và cánh hông 4 gần kề với nhau theo hướng trước sau. Cánh 3 và cánh hông 4 kéo dài ra bên ngoài tương ứng với các mép ngoài của lõi thấm hút 31 trong vùng trung tâm S1 theo hướng chiều ngang W.

Phần gốc của cánh tạo nên phần được nén nơi mà các mép ngoài của cánh được nén vào trong theo hướng chiều ngang. Phần được nén tương ứng với hai phần nơi mà các mép ngoài của cánh bị nén vào tận trong cùng theo hướng chiều ngang W, và được tạo ra ở mép đầu trước của cánh, và mép đầu sau của cánh. Mép đầu trước của cánh 3 định ra đường biên giữa vùng trung tâm S1 và vùng phía trước S2. Mép đầu sau của cánh 3 định ra đường biên giữa vùng trung tâm S1 và vùng phía sau S3. Mép đầu trước của cánh hông tương ứng với mép đầu sau của cánh và tạo nên phần được nén nơi mà các mép ngoài của cánh hông và các mép ngoài của cánh bị nén vào tận trong cùng theo hướng chiều ngang. Các mép ngoài 4E của các cánh hông 4 có hình dạng lượn sóng có nhiều phần lõm 4C lõm vào trong theo hướng chiều ngang.

Vật dụng thấm hút 1 bao gồm các tấm tiếp xúc với da 10, tấm không tiếp xúc với da 20, và chi tiết thấm hút 30. Các tấm tiếp xúc với da 10 được tạo ra ở phía bề

mặt tiếp xúc với da T1 tương ứng với chi tiết thấm hút 30. Các tấm tiếp xúc với da 10 bao gồm tấm bề mặt 11 và các tấm mặt bên 12. Tấm không tiếp xúc với da 20 được tạo ra ở phía bề mặt không tiếp xúc với da T2 tương ứng với chi tiết thấm hút 30. Chi tiết thấm hút 30 được tạo ra giữa các tấm tiếp xúc với da 10 và tấm không tiếp xúc với da 20. Các tấm mặt bên 12 bao phủ các mép ngoài của tấm bề mặt 11 theo hướng chiều ngang W, và kéo dài ra bên ngoài của tấm bề mặt 11 theo hướng chiều ngang W. Các tấm mặt bên 12 được bố trí phủ các mép ngoài của chi tiết thấm hút 30 theo hướng chiều ngang W, cánh 3, và cánh hông 4.

Chi tiết thấm hút 30 được bố trí ở ít nhất trong vùng trung tâm S1 và vùng phía sau S3. Chi tiết thấm hút 30 có thể kéo dài từ vùng trung tâm S1 đến vùng phía trước S2. Chi tiết thấm hút 30 bao gồm lõi thấm hút 31 bao gồm vật dụng thấm hút mà thấm hút chất lỏng và các vỏ bọc lõi 32 được tạo kết cấu để bọc lõi thấm hút 31. Các vỏ bọc lõi 32 có thể chỉ phải bao phủ ít nhất lõi thấm hút 31 ở phía bề mặt tiếp xúc với da tương ứng với lõi thấm hút 31.

Như được minh họa trên Fig.2, các phần được gắn 60 để gắn vật dụng thấm hút vào quần lót S được tạo ra trên bề mặt không tiếp xúc với da của tấm không tiếp xúc với da 20. Các phần được gắn 60 bao gồm chất dính. Các phần được gắn 60 bao gồm các phần được gắn thứ nhất 61 được định vị về phía trước của phần có định lượng thấp 41 sẽ được mô tả sau, các phần được gắn thứ hai 62 được định vị về phía sau của phần có định lượng thấp 41, các phần được gắn thứ ba 63 được tạo ra trên các cánh hông, và các phần được gắn thứ tư 64 được tạo ra trên các cánh. Các phần được gắn thứ nhất 61 và các phần được gắn thứ hai 62 được tạo ra trong các vùng xếp chồng lên chi tiết thấm hút 30. Các phần được gắn thứ nhất 61 và các phần được gắn thứ hai 62 được bố trí cách nhau một khoảng theo hướng trước sau. Các phần được gắn 60 sẽ được mô tả chi tiết sau.

Việc đo “định lượng của chi tiết thấm hút” trong bản mô tả này được thực hiện

bằng phương pháp đo sau đây.

Khi vật dụng thấm hút 1 được bọc trong bao gói hoặc tương tự, vật dụng thấm hút 1 được lấy ra từ bao gói và, ở trạng thái đó và để không chạm vào trong 12 giờ trong môi trường có nhiệt độ là $20^{\circ}\text{C} \pm 2^{\circ}\text{C}$ và độ ẩm tương đối là $60\% \pm 5\%\text{RH}$ được sử dụng làm ví dụ. Đối với vật dụng thấm hút được bao gói bằng thân bao gói, thân bao gói được mở ra, và vật dụng thấm hút được gấp được trải ra để đo chiều dày và diện tích bề mặt của phần nơi mà định lượng và mật độ cần được đo. Tiếp theo, phần nơi mà định lượng và mật độ cần được đo được cắt rời khỏi vật dụng thấm hút, và khối lượng của phần cắt rời được đo. Tiếp theo, từ phần cắt rời, các phần không phải chi tiết thấm hút như là tấm bề mặt và tấm bề mặt đáy bị gỡ bỏ, và khối lượng của chi tiết thấm hút được đo. Định lượng được tính toán dựa trên khối lượng của chi tiết thấm hút và diện tích bề mặt của phần nơi mà định lượng và mật độ cần được đo.

Việc đo “chiều dày của chi tiết thấm hút” trong bản mô tả này được cho là được thực hiện theo phương pháp đo sau đây. Khi vật dụng thấm hút 1 được bọc trong bao gói hoặc tương tự, vật dụng thấm hút 1 được lấy ra từ bao gói và, ở trạng thái đó và được để không chạm đến trong 12 giờ trong môi trường có nhiệt độ là $20^{\circ}\text{C} \pm 2^{\circ}\text{C}$ và độ ẩm tương đối là $60\% \pm 5\%\text{RH}$ được sử dụng làm ví dụ. Khi việc đo được thực hiện, vật dụng thấm hút được đo với chi tiết đàn hồi của vật dụng thấm hút không co lại mà giãn ra. Các phần không phải là chi tiết thấm hút như là các tấm tiếp xúc với da và tấm không tiếp xúc với da không phải là chi tiết thấm hút bị gỡ bỏ. Sử dụng đồng hồ đo PEACOCK sản xuất bởi OZAKI MFG. CO., LTD., và đầu đo có đường kính 10 mm, chiều dày của mẫu vật được chuẩn bị có kích thước 30 mm x 30 mm được đo. Dụng cụ đo được điều chỉnh để tạo ra mẫu vật với áp suất đo là 3 g/cm^2 . Việc đo được mô tả ở trên được thực hiện ở các trạng thái tương ứng đối với 10 mẫu và trị số trung bình được sử dụng là chiều dày.

Việc đo “độ dài” trong bản mô tả này được cho là được thực hiện theo phương

pháp đo sau đây. Khi vật dụng thấm hút 1 được bọc trong bao gói hoặc tương tự, vật dụng thấm hút 1 được lấy ra từ bao gói và, ở trạng thái đó và được để không chạm đến trong 12 giờ trong môi trường có nhiệt độ là $20^{\circ}\text{C} \pm 2^{\circ}\text{C}$ và độ ẩm tương đối là $60\% \pm 5\%\text{RH}$ được sử dụng làm ví dụ. Tiếp theo, sử dụng thước đo lò xo (băng: phủ bằng vinyl clorua chứa sợi thủy tinh) sản xuất bởi Shinwa Rules Co., Ltd., độ dài của phần cần đo ở trạng thái này được đo bằng cách di chuyển thước đo lò xo dọc theo phần cần đo. Việc đo được mô tả ở trên được thực hiện ở các trạng thái tương ứng đối với 10 mẫu và trị số trung bình được sử dụng là độ dài.

(2) Kết cấu chi tiết của chi tiết thấm hút

Chi tiết thấm hút 30 có phần có định lượng thấp 41. Định lượng của vật liệu thấm hút của phần có định lượng thấp 41 nhỏ hơn định lượng của vật liệu thấm hút trong phần trung tâm của vùng trung tâm theo hướng trước sau. Như được sử dụng ở đây thuật ngữ “phần có định lượng thấp” được chủ định có nghĩa là vùng được tạo ra của lõi thấm hút 31 có định lượng nhỏ hơn định lượng của lõi thấm hút 31 được định vị ở trung tâm của vùng trung tâm theo hướng trước sau, hoặc vùng không có lõi thấm hút 31. Theo cách thức này, “phần có định lượng thấp” của lõi thấm hút 31 về nhận thức bao gồm vùng có định lượng bằng không. Ngay cả khi “phần có định lượng thấp 41” là vùng mà không có lõi thấm hút 31, các vỏ bọc lõi 32 có thể bọc toàn bộ lõi thấm hút 31 ngang qua phần có định lượng thấp 41. Trong trường hợp này, ngay cả khi lõi thấm hút 31 được chia thành nhiều vùng, chi tiết thấm hút 30 có thể được tạo hình dạng liền khối bởi các vỏ bọc lõi 32.

Phần có định lượng thấp 41 là đường viền nơi mà độ cứng của chi tiết thấm hút 30 thay đổi. Do đó, phần có định lượng thấp 41 tương ứng với vùng của chi tiết thấm hút 30 dễ bị biến dạng. Phần có định lượng thấp 41 kéo dài theo hướng chiều ngang W và được tạo kết cấu để cho vật dụng thấm hút 1 gấp theo hướng chiều dày T. Phần có định lượng thấp 41 kéo dài từ đầu này đến đầu khác của chi tiết thấm hút 30

theo hướng chiều ngang W.

Theo phương án này, phần có định lượng thấp 41 có hình dạng cong nhô về phía sau ở trung tâm theo hướng chiều ngang W của phần có định lượng thấp 41. Cụ thể hơn là, trung tâm của phần có định lượng thấp 41 theo hướng chiều ngang W được đặt về phía sau của các mép phía ngoài của phần có định lượng thấp 41. Độ dài của phần có định lượng thấp 41 theo hướng trước sau L có thể là hằng số hoặc có thể không là hằng số. Phần có định lượng thấp 41 của phương án thực hiện của sáng chế được thay đổi theo hướng chiều ngang ở vị trí theo hướng trước sau, và đường nối trung tâm 41CL của phần có định lượng thấp 41 theo hướng trước sau thay đổi theo hướng chiều ngang ở vị trí theo hướng trước sau và có hình dạng cong nhô về phía sau ở trung tâm theo hướng chiều ngang W. Các mép đầu trước 41F của phần có định lượng thấp 41 tương ứng với các mép đầu trước của toàn bộ phần có định lượng thấp và tương ứng với các mép đầu trước của phần có định lượng thấp của các mép phía ngoài 41E của phần có định lượng thấp 41. Mép đầu sau 41R của phần có định lượng thấp 41 tương ứng với mép đầu sau của toàn bộ phần có định lượng thấp và tương ứng với mép đầu sau của phần có định lượng thấp 41 ở trung tâm của phần có định lượng thấp 41 theo hướng chiều ngang W.

Phần có định lượng thấp 41 được bố trí ở vị trí về phía sau của trung tâm của vùng trung tâm S1 (cánh 3) theo hướng trước sau L và phía trước của mép sau của chi tiết thấm hút 30. Ít nhất một phần của phần có định lượng thấp 41 được tạo ra ở đường biên giữa vùng trung tâm S1 và vùng phía sau S3. Phần có định lượng thấp 41 có thể được tạo ra ở ít nhất một phần của đường biên giữa vùng trung tâm S1 và vùng phía sau S3 và không nhất thiết phải được tạo ra trên toàn bộ vùng đường biên. Ít nhất một phần của phần có định lượng thấp 41 được tạo ra ở phần được nén 5 nơi mà các mép ngoài của cánh hông 4 và các mép ngoài của cánh bị nén vào trong theo hướng chiều ngang, mà tương ứng với mép đầu sau của cánh 3 (mép đầu trước của cánh hông 4)

hoặc trong vùng kéo dài ra bên ngoài từ phần được nén 5 theo hướng chiều ngang. Vùng trung tâm S1 được kẹp giữa hai chân của người mặc, và dễ bị biến dạng do lực tác động vào trong theo hướng chiều ngang từ các phía ngoài theo hướng chiều ngang W. Phần có định lượng thấp 41 được phần được nén bố trí ở phần được nén 5 hoặc vùng kéo dài ra bên ngoài theo hướng chiều ngang từ phần được nén 5 làm dịu sự biến dạng của vùng trung tâm S1 và ngăn cản và giảm thiểu sự lan truyền biến dạng ra cánh hông 4. Do đó, các nếp xoắn và các nếp gấp của cánh hông 4 được ngăn chặn hoặc giảm thiểu, và vì vậy cảm giác không thoải mái khi được mặc và sự rò rỉ của chất bài tiết có thể được ngăn chặn hoặc giảm thiểu.

Ít nhất một phần của các phần lõm 4C trong số nhiều phần lõm 4C của cánh hông 4 được bố trí trong vùng của phần có định lượng thấp 41 về phía sau của mép đầu sau 41R. Bởi vì các phần lõm 4C được bố trí trong vùng về phía sau của mép đầu sau 41R của phần có định lượng thấp 41, sự biến dạng của phần có định lượng thấp 41 bị ngăn bởi các phần lõm 4C, và do vậy sự lan truyền biến dạng về phía sau của các phần lõm 4C được ngăn chặn hoặc giảm thiểu và sự tạo ra các đường gấp hoặc các nếp gấp trong toàn bộ cánh hông 4 có thể được ngăn chặn hoặc giảm thiểu. Do đó, các nếp xoắn và các nếp gấp của cánh hông 4 được ngăn chặn hoặc giảm thiểu, và vì vậy cảm giác không thoải mái khi được mặc và sự rò rỉ của chất bài tiết có thể được ngăn chặn hoặc giảm thiểu.

(3) Việc gấp vật dụng thấm hút

Vật dụng thấm hút 1 được gấp dọc theo đường gấp FL1 trước khi sử dụng. Đường gấp FL1 là đường để cho vật dụng thấm hút 1 để gấp với các bề mặt tiếp xúc với da hướng vào nhau, và được tạo ra ở trạng thái được gấp. Đường gấp FL1 tạo nên lề gấp của nếp gấp sâu đối với người mặc.

Fig.6 là hình vẽ phối cảnh dạng giản đồ của vật dụng thấm hút 1 ở trạng thái được trải ra trong đó vật dụng thấm hút 1 được gấp dọc theo đường gấp được trải ra.

Trong vật dụng thấm hút được minh họa trên Fig.6, phần có định lượng thấp 41 và vùng xếp chồng lên phần có định lượng thấp 41 nhô về phía người mặc do sự co lại của các chi tiết đàn hồi 91 tạo nên gấu chắn ngăn rò rỉ. Fig.7 là hình vẽ được phóng to dạng giản đồ của phần có định lượng thấp 41 được minh họa trên Fig.5. Fig.7(a) minh họa trạng thái giãn ra trong đó vật dụng thấm hút được trải ra và các chi tiết đàn hồi 91 được giãn ra, và Fig.7(b) minh họa trạng thái co lại trong đó vật dụng thấm hút được trải ra và chi tiết đàn hồi 91 được co lại.

Đường gấp FL1 được tạo ra để làm cho phần có định lượng thấp 41 nhô về phía người mặc do sự co lại của các chi tiết đàn hồi 91 ở trạng thái được trải ra trong đó vật dụng thấm hút được trải ra. Đường gấp được tạo ra trong phần có định lượng thấp 41 làm cho phần có định lượng thấp 41 nhô về phía người mặc ở trạng thái được trải ra cản trở phần có định lượng thấp 41 được định vị giữa quần lót S và các phần được gắn 60 khi gắn các phần được gắn 60 như là các phần được gắn thứ nhất 61 và các phần được gắn thứ hai 62 vào quần lót. Do đó, phần có định lượng thấp 41 không cản trở sự gắn giữa quần lót S và các phần được gắn 60, và vì vậy các vấn đề như là việc gắn các phần được gắn 60 vào vị trí hoặc các nếp gấp không chủ định của các phần được gắn 60 được ngăn chặn hoặc giảm thiểu và trạng thái được gắn thông qua các phần được gắn 60 có thể dễ dàng được duy trì. Do đó, vị trí được gắn của vật dụng thấm hút 1 có thể được duy trì để ngăn chặn hoặc giảm thiểu cảm giác không thoải mái khi được mặc và sự rò rỉ của chất bài tiết.

Đường gấp FL1 kéo dài theo hướng chiều ngang W. Đường gấp FL1 được tạo ra ngang qua phần có định lượng thấp và lõi thấm hút gần kề với phần có định lượng thấp. Đường gấp FL1 và trung tâm 41CL của phần có định lượng thấp 41 theo hướng trước sau cách nhau một khoảng theo hướng trước sau. Ít nhất một phần của đường gấp FL1 được bố trí ở vị trí không thẳng hàng với trung tâm 41CL của phần có định lượng thấp 41 theo hướng trước sau. Ít nhất một phần của đường gấp FL1 cần được

bố trí cách một khoảng từ trung tâm 41CL của phần có định lượng thấp 41 theo hướng trước sau, và một phần của đường gấp FL1 có thể được tạo ra để chồng lên trung tâm 41CL theo hướng trước sau. Phần có định lượng thấp 41 bao gồm đường gấp FL1 và các vùng gần kề gần kề với đường gấp theo hướng trước sau L. Các vùng gần kề bao gồm vùng gần kề phía trước 411 giữa lõi thấm hút 31 được định vị ở phía trước của phần có định lượng thấp 41 và đường gấp FL1, và vùng gần kề phía sau 412 được định vị giữa lõi thấm hút 31 ở phía sau của phần có định lượng thấp 41 và đường gấp FL1.

Bởi vì đường gấp FL1 là nếp gấp sâu đối với người mặc, các vùng gần kề gần kề với đường gấp FL1 nhô về phía người mặc từ đường gấp FL1 ở trạng thái được minh họa trên Fig.6 và Fig.7(b). Ít nhất một phần của đường gấp FL1 không thẳng hàng với trung tâm của phần có định lượng thấp 41 theo hướng trước sau và được bố trí ở vị trí dịch chuyển từ trung tâm 41CL của phần có định lượng thấp 41 theo hướng trước sau. Trong vùng trong đó đường gấp FL1 được bố trí ở vị trí bị dịch chuyển so với trung tâm của phần có định lượng thấp theo hướng trước sau, độ dài của một trong số các vùng gần kề (vùng gần kề phía sau 412 của phương án thực hiện của sáng chế) theo hướng trước sau L dài hơn độ dài của vùng khác (vùng gần kề phía trước 411 của phương án thực hiện của sáng chế) theo hướng trước sau L. Một trong số các vùng gần kề có độ dài nhô ra theo hướng trước sau dài hơn vùng gần kề khác ở trạng thái trong đó vật dụng thấm hút được trải ra, và vì vậy có nhiều khả năng nhô về phía người mặc hơn.

(4) Phương thức gắn của vật dụng thấm hút

Tiếp theo, phương thức gắn của vật dụng thấm hút được tạo kết cấu theo cách thức này vào quần lót S sẽ được mô tả. Để gắn vật dụng thấm hút vào quần lót, người mặc đầu tiên dàn trải vật dụng thấm hút được gấp 1 ở trạng thái được gấp ra. Như được minh họa trên Fig.6, ở trạng thái được trải ra như được minh họa trên Fig.6, phần có định lượng thấp 41 cho là ở trạng thái co lại theo hướng trước sau L do sự co lại của

các chi tiết đàn hồi 91. Tiếp theo, người mặc gắn các phần được gắn của vật dụng thấm hút ở trạng thái được trải ra vào quần lót. Lúc này, quần lót S được đặt xa cơ thể, cụ thể hơn là, được đặt về phía dưới của đũng của người mặc. Fig.8 là hình vẽ mặt cắt ngang dạng giản đồ của vật dụng thấm hút ở trạng thái mặc được cắt dọc theo đường C-C trên Fig.1. Fig.8(a) minh họa vật dụng thấm hút 1 ở trạng thái được trải ra được gắn vào quần lót trước khi kéo quần lót lên. Ở trạng thái trước khi kéo lên, vật dụng thấm hút 1 được gắn vào quần lót thông qua các phần được gắn thứ nhất 61 và các phần được gắn thứ hai 62, và phần có định lượng thấp 41 giữa các phần được gắn thứ nhất 61 và các phần được gắn thứ hai 62 được co lại theo hướng trước sau L. Tiếp theo, người mặc kéo vật dụng thấm hút lên được minh họa trên Fig.8(a) và đặt quần lót S và vật dụng thấm hút 1 quanh thắt lưng. Fig.8(b) minh họa trạng thái sau khi quần lót được kéo lên.

Khi quần lót S và vật dụng thấm hút 1 được đặt quanh thắt lưng của người mặc, quần lót S giãn ra để vừa khít với cơ thể người mặc. Lúc này, vùng co lại của phần có định lượng thấp 41 kéo dài kết hợp với sự kéo giãn của quần lót, và vật dụng thấm hút 1 biến dạng do sự biến dạng của quần lót S. Khoảng cách giữa các phần được gắn thứ nhất 61 và các phần được gắn thứ hai 62 theo hướng trước sau L ở trạng thái sau khi giãn dài hơn khoảng cách giữa các phần được gắn thứ nhất 61 và các phần được gắn thứ hai 62 ở trạng thái trước khi gắn. Phần được gắn thứ nhất 61 và phần được gắn thứ hai 62 không tách ra khỏi quần lót dễ dàng khi được mặc và vị trí được cố định trước khi kéo quần lót lên có thể dễ dàng được duy trì. Sự gấp hoặc dịch chuyển không chủ định của vật dụng thấm hút 1 khi được mặc được ngăn chặn hoặc giảm thiểu, và vì vậy cảm giác không thoải mái khi được mặc hoặc sự rò rỉ của chất bài tiết có thể được ngăn chặn hoặc giảm thiểu.

(5) Gấu chắn ngăn rò rỉ

Vật dụng thấm hút 1 bao gồm một cặp gấu chắn ngăn rò rỉ. Các gấu chắn ngăn

rò rỉ là chun thẳng đứng có khả năng nâng lên về phía người mặc. Các gấu chắn ngăn rò rỉ bao gồm các tấm mặt bên 12 và các chi tiết đàn hồi 91. Các mép trong 12E của các tấm mặt bên 12 được gấp ngược ra phía ngoài theo hướng chiều ngang W dọc theo hướng trước sau L. Các chi tiết đàn hồi 91 giãn ra và co lại theo hướng trước sau L được bố trí giữa các tấm mặt bên được gấp 12. Các mép trong 12E của các tấm mặt bên 12 không được gắn với tấm bề mặt 11. Các mép trong 12E của các tấm mặt bên 12 và các chi tiết đàn hồi 91 tạo nên gấu chắn ngăn rò rỉ thẳng đứng. Vật dụng thấm hút bao gồm vùng co lại co lại theo hướng trước sau bởi các chi tiết đàn hồi 91. Vùng co lại là vùng được tạo ra với các chi tiết đàn hồi 91 ở trạng thái giãn ra và là vùng nhận lực của chi tiết đàn hồi co lại theo hướng trước sau. Vùng co lại về nhận thức không bao gồm vùng nơi mà chi tiết đàn hồi được bố trí ở trạng thái không giãn. Chi tiết đàn hồi được minh họa trên Fig.1 chỉ thể hiện vùng co lại chứ không phải vùng nơi mà các chi tiết đàn hồi 91 được bố trí ở trạng thái không giãn. Do đó, phạm vi của các chi tiết đàn hồi 91 trên Fig.1 khớp với phạm vi của vùng co lại. Vùng co lại được bố trí để kéo dài ngang qua vùng trung tâm S1 theo hướng trước sau L.

Các chi tiết đàn hồi 91 tạo nên gấu chắn ngăn rò rỉ được bố trí để kéo dài ngang qua phần có định lượng thấp 41 hoặc các vùng kéo dài ra bên ngoài theo hướng chiều ngang từ phần có định lượng thấp 41 theo hướng trước sau L. Cụ thể hơn là, các mép đầu trước 91F của các chi tiết đàn hồi 91 được định vị về phía trước của mép đầu trước 41F của phần có định lượng thấp 41, và các mép đầu sau 91R của các chi tiết đàn hồi 91 được định vị về phía sau của mép đầu sau 41R của phần có định lượng thấp 41. Các vùng kéo dài ra bên ngoài theo hướng chiều ngang từ phần có định lượng thấp 41 tương ứng với các vùng kéo dài theo hướng chiều ngang từ các vùng giữa mép đầu trước 41F của phần có định lượng thấp 41 và mép đầu sau 41R của phần có định lượng thấp 41. Phần có định lượng thấp 41 có định lượng nhỏ hơn khối lượng của trung tâm của vùng trung tâm theo hướng trước sau và vì vậy dễ bị biến dạng. Phần có định

lượng thấp 41 có định lượng khác với lõi thấm hút 31 của vùng trung tâm gần kề S1 (hoặc vùng phía sau S3) và vì vậy là đường biên nơi mà độ cứng thay đổi. Do đó, phần có định lượng thấp 41 dễ bị biến dạng từ đường biên giữa phần có định lượng thấp 41 và lõi thấm hút gần kề. Ngoài ra, các chi tiết đàn hồi 91 kéo dài ngang qua phần có định lượng thấp 41 hoặc các vùng kéo dài ra bên ngoài theo hướng chiều ngang từ phần có định lượng thấp 41. Kết cấu này làm cho phần có định lượng thấp 41 biến dạng để được làm ngắn lại theo hướng trước sau kết hợp với sự co lại của các chi tiết đàn hồi 91, và vì vậy phần có định lượng thấp 41 cho là ở trạng thái bị co lại theo hướng trước sau. Do đó, vùng co lại của phần có định lượng thấp 41 kéo dài kết hợp với sự kéo giãn của quần lót khi được mặc, và vật dụng thấm hút 1 có thể biến dạng do sự biến dạng của quần lót S. Phần được gắn thứ nhất 61 và phần được gắn thứ hai 62 không tách ra khỏi quần lót dễ dàng khi được mặc và vị trí được cố định trước khi kéo quần lót lên có thể dễ dàng được duy trì. Sự gấp hoặc dịch chuyển không chủ định của vật dụng thấm hút 1 khi được mặc được ngăn chặn hoặc giảm thiểu, và vì vậy cảm giác không thoải mái khi được mặc hoặc sự rò rỉ của chất bài tiết có thể được ngăn chặn hoặc giảm thiểu.

(6) Vùng không được gắn giữa các tấm tiếp xúc với da và chi tiết thấm hút, và được gắn vùng giữa tấm không tiếp xúc với da và chi tiết thấm hút

Các tấm tiếp xúc với da 10 không được gắn với chi tiết được tạo ra trên phía bề mặt không tiếp xúc với da tương ứng với các tấm tiếp xúc với da 10 trong vùng xếp chồng lên phần có định lượng thấp 41. Chi tiết thấm hút và tấm thứ hai được lấy làm ví dụ là chi tiết được tạo ra trên phía bề mặt không tiếp xúc với da tương ứng với các tấm tiếp xúc với da 10. Cụ thể hơn là, vùng không được gắn 46 được minh họa trên Fig.1 không được gắn với các vỏ bọc lõi 32 mà tạo nên các tấm tiếp xúc với da 10 và chi tiết thấm hút 30. Vùng không được gắn 46 được minh họa bởi vùng được bao quanh bởi đường nét đứt trên Fig.1. Vùng không được gắn 46 có thể kéo dài từ đầu

này đến đầu khác của phần có định lượng thấp 41 ít nhất theo hướng chiều ngang W. Thay vì thế, vùng không được gắn 46 không cần phải được kéo dài về phía cả hai phần đầu của phần có định lượng thấp 41 theo hướng chiều ngang W. Bởi vì các tấm tiếp xúc với da trong phần có định lượng thấp 41 không được gắn với chi tiết được tạo ra ở phía bề mặt không tiếp xúc với da tương ứng với các tấm tiếp xúc với da, các tấm tiếp xúc với da dễ bị biến dạng phình ra về phía người mặc khi phần có định lượng thấp 41 bị biến dạng co lại bởi các chi tiết đàn hồi.

Các tấm không tiếp xúc với da 20 không được gắn với chi tiết được tạo ra trên phía bề mặt tiếp xúc với da tương ứng với các tấm tiếp xúc với da 20 trong vùng xếp chồng lên phần có định lượng thấp 41. Cụ thể hơn là, tấm không tiếp xúc với da 20 và vỏ bọc lõi tạo nên chi tiết thấm hút được gắn. Bởi vì các tấm tiếp xúc với da 10 và chi tiết thấm hút 30 không được gắn và tấm không tiếp xúc với da 20 và chi tiết thấm hút 30 được gắn, độ cứng của vật dụng thấm hút ở phía bề mặt tiếp xúc với da nhỏ hơn ở phía bề mặt không tiếp xúc với da, và vì vậy phần có định lượng thấp 41 có thể dễ dàng nhô về phía bề mặt tiếp xúc với da khi phần có định lượng thấp 41 bị biến dạng co lại bởi các chi tiết đàn hồi. Phần có định lượng thấp 41 không cản trở sự gắn giữa quần lót và phần được gắn, và vị trí được gắn của vật dụng thấm hút có thể được duy trì, và vì vậy cảm giác không thoải mái khi được mặc và sự rò rỉ của chất bài tiết có thể được ngăn chặn hoặc giảm thiểu hơn nữa.

(7) Phần được gắn

Các phần được gắn thứ nhất 61 được bố trí về phía trước của các phần được gắn thứ hai 62 và về phía trước của phần có định lượng thấp 41. Các phần được gắn thứ hai 62 được bố trí ở khoảng cách từ các phần được gắn thứ nhất 61 theo hướng trước sau L. Các phần được gắn thứ hai 62 được bố trí về phía sau của phần có định lượng thấp 41. Bởi vì các phần được gắn thứ nhất 61 và các phần được gắn thứ hai 62 được bố trí ở cả hai phía của phần có định lượng thấp 41, phần có định lượng thấp 41

giãn ra ngay cả khi các phần được gắn thứ nhất 61 và các phần được gắn thứ hai 62 được kéo theo các hướng ngược nhau kết hợp với sự giãn ra của quần lót thay đổi từ trạng thái trước khi được kéo lên đến trạng thái sau khi được kéo lên, và vì vậy gắn giữa các phần được gắn thứ nhất 61 và các phần được gắn thứ hai 62 có thể được duy trì. Việc tách các phần được gắn thứ hai được đặt trong vùng phía sau S3 từ quần lót được ngăn chặn hoặc giảm thiểu, và các vấn đề như là sự gập của mép đầu sau của vật dụng thấm hút về phía bề mặt tiếp xúc với da hoặc sự dịch chuyển vị trí của vùng phía sau của vật dụng thấm hút theo hướng chiều ngang khi được mặc có thể được ngăn chặn hoặc giảm thiểu. Theo đó, cảm giác không thoải mái khi được mặc và sự rò rỉ của chất bài tiết có thể được ngăn chặn hoặc giảm thiểu.

Phần có định lượng thấp 41 được bố trí trong vùng không xếp chồng lên các phần được gắn 60. Kéo cầu này có thể ngăn chặn hoặc giảm thiểu xác suất dính các phần được gắn 60 với nhau khi phần có định lượng thấp 41 được co lại do sự co lại của các chi tiết đàn hồi 91. Việc gắn vào vị trí nơi không có các phần được gắn 60 được ngăn chặn và trạng thái được gắn giữa vật dụng thấm hút 1 và quần lót S có thể được duy trì nhờ có các phần được gắn 60. Sự gập hoặc dịch chuyển không chủ định của vật dụng thấm hút khi được mặc được ngăn chặn hoặc giảm thiểu hơn nữa, và vì vậy cảm giác không thoải mái khi được mặc hoặc sự rò rỉ của chất bài tiết có thể được ngăn chặn hoặc giảm thiểu.

Ít nhất một phần của vùng kéo dài từ phần có định lượng thấp 41 theo hướng chiều ngang được bố trí giữa các phần được gắn thứ ba 63 và các phần được gắn thứ tư 64. Do đó, ngay cả khi các phần được gắn thứ ba 63 và các phần được gắn thứ tư 64 được kéo theo hướng ngược nhau kết hợp với sự giãn ra của quần lót, phần có định lượng thấp 41 giãn ra và trạng thái được gắn của các phần được gắn thứ ba 63 và phần được gắn thứ tư 64 có thể được duy trì. Việc tách các phần được gắn thứ ba 63 được định vị trong vùng phía sau của vật dụng thấm hút ra khỏi quần lót được ngăn chặn

hoặc giảm thiểu, và các vấn đề như là sự gập của cánh hông 4 về phía bề mặt tiếp xúc với da hoặc sự dịch chuyển vị trí của cánh hông 4 theo hướng chiều ngang khi được mặc có thể được ngăn chặn hoặc giảm thiểu. Theo đó, cảm giác không thoải mái khi được mặc và sự rò rỉ của chất bài tiết có thể được ngăn chặn hoặc giảm thiểu.

Các mép đầu sau của các phần được gắn thứ hai 62 được bố trí về phía sau của vùng co lại co lại theo hướng trước sau bởi các chi tiết đàn hồi 91. Các phần được gắn thứ hai 62 được bố trí về phía sau của vùng co lại cản trở sự co lại của các chi tiết đàn hồi 91 ở trạng thái được trải ra, và vì vậy trạng thái được gắn với quần lót có thể dễ dàng được duy trì. Khi quần lót được kéo lên, vùng co lại giãn ra kết hợp với sự biến dạng của quần lót, và vì vậy trạng thái được gắn giữa các phần được gắn thứ hai 62 được định vị về phía sau của vùng co lại và quần lót có thể dễ dàng được duy trì. Do đó, vị trí được gắn của vật dụng thấm hút có thể được duy trì, và vì vậy cảm giác không thoải mái khi được mặc và sự rò rỉ của chất bài tiết có thể được ngăn chặn hoặc giảm thiểu hơn nữa.

Các mép đầu trước 63F của các phần được gắn thứ ba 63 và các mép đầu sau 63R của các phần được gắn thứ ba 63 được bố trí về phía sau của vùng co lại co lại theo hướng trước sau bởi các chi tiết đàn hồi. Các phần được gắn thứ ba được bố trí về phía sau của vùng co lại cản trở sự co lại của các chi tiết đàn hồi ở trạng thái được trải ra, và vì vậy trạng thái được gắn với quần lót có thể dễ dàng được duy trì. Bởi vì vùng co lại và các phần được gắn thứ ba được bố trí cách nhau một khoảng theo hướng trước sau, trạng thái gắn giữa các phần được gắn thứ ba và quần lót có thể dễ dàng được duy trì khi vùng co lại giãn ra kết hợp với sự biến dạng của quần lót. Việc gập ngược lại và các nếp gập của các cánh hông được ngăn chặn hoặc giảm thiểu, và vì vậy cảm giác không thoải mái khi được mặc và sự rò rỉ của chất bài tiết có thể được ngăn chặn hoặc giảm thiểu hơn nữa.

Các phần được gắn thứ tư 64 được định vị ở khoảng cách từ phần có định

lượng thấp 41, và được bố trí về phía trước của mép đầu trước 41F của phần có định lượng thấp 41. Các phần được gắn thứ tư 64 được gắn với phần đũng của quần lót ở trạng thái được gắn. Phần đũng của quần lót được làm bằng sợi kép hoặc tương tự, và có độ cứng cao hơn và có khả năng cản trở sự giãn ra tốt hơn vùng của quần lót để được đặt ở hông. Phần đũng của quần lót được gắn với các phần được gắn thứ nhất 61 và các phần được gắn thứ tư 64 của vật dụng thấm hút 1 để được kẹp bởi vật dụng thấm hút 1 theo hướng chiều dày T, và do vậy có khả năng cản trở sự giãn ra tốt hơn vùng của quần lót để được đặt ở hông. Nói cách khác, vùng nơi mà các phần được gắn thứ tư 64 được gắn là vùng có khả năng cản trở sự giãn ra. Ngược lại, vùng của quần lót để được đặt trên hông là vùng mà có khả năng giãn ra tốt hơn phần đũng của quần lót. Bởi vì phần có định lượng thấp 41 được bố trí về phía sau của các phần được gắn thứ tư 64, phần có định lượng thấp 41 có thể được giãn ra dễ dàng theo hướng trước sau kết hợp với sự giãn ra của vùng của quần lót để được đặt trên hông, và vì vậy vật dụng thấm hút có thể dễ dàng biến dạng theo sự biến dạng của quần lót.

(8) Phần nén

Vật dụng thấm hút 1 bao gồm phần nén được tạo ra bằng cách nén ít nhất lõi thấm hút 31 theo hướng chiều dày. Phần nén bao gồm phần nén phía trước 81 và các phần nén phía sau 82. Phần nén phía trước 81 và các phần nén phía sau 82 được định vị cách nhau một khoảng theo hướng trước sau. Ít nhất một phần của phần nén phía trước 81 và ít nhất một phần của các phần nén phía sau 82 được tạo ra trong phạm vi của vùng co lại của các chi tiết đàn hồi 91 theo hướng trước sau. Phần nén phía trước 81 không được bố trí ngang qua phần có định lượng thấp 41 theo hướng trước sau. Các phần nén phía sau 82 không được tạo ra trong phạm vi phần có định lượng thấp 41. Trong kết cấu này, vùng ở phía trước của phần có định lượng thấp 41 có độ cứng cao do sự có mặt của phần nén phía trước và vì vậy có khả năng cản trở sự biến dạng gây ra bởi lực co lại của các chi tiết đàn hồi. Do đó, chi tiết thấm hút được duy trì ở trạng thái phẳng.

Theo cùng cách thức như vậy, vùng ở phía sau của phần có định lượng thấp 41 có độ cứng cao do sự có mặt của phần nén phía sau và vì vậy có khả năng cản trở sự biến dạng gây ra bởi lực co lại của các chi tiết đàn hồi. Do đó, chi tiết thấm hút được duy trì ở trạng thái phẳng. Chi tiết thấm hút, được duy trì ở trạng thái phẳng, tiếp xúc với da của người mặc với bề mặt phẳng và nhẵn, và sự xuất hiện của cảm giác không thoải mái khi được mặc có thể được ngăn chặn hoặc giảm thiểu. Ngược lại, phần có định lượng thấp 41, không có phần nén trên toàn bộ vùng theo hướng trước sau, dễ bị biến dạng và vì vậy được co lại do sự co lại của các chi tiết đàn hồi và được giãn ra do sự giãn ra của quần lót. Ngay cả trong kết cấu trong đó các chi tiết đàn hồi có lực co lại lớn và vì vậy lượng co lại của phần có định lượng thấp 41 lớn, sự lỏng lẻo về hình dạng của chi tiết thấm hút có thể được ngăn chặn hoặc giảm thiểu và tính khả dụng mong muốn có thể được duy trì. Khả năng biến dạng theo của vật dụng thấm hút đối với quần lót có thể được nâng cao.

(9) Sự biến dạng

Tiếp theo, biến thể của phương án này sẽ được mô tả có tham chiếu đến Fig.9 và Fig.10. Trong phần mô tả của biến thể, các phần tương tự như hoặc giống với các phần trong phương án được mô tả ở trên được ký hiệu bởi cùng các ký hiệu tham chiếu và phần mô tả sẽ được bỏ qua. Fig.9 là hình vẽ bằng của vật dụng thấm hút theo biến thể và Fig.10 hình vẽ mặt sau của vật dụng thấm hút theo biến thể. Vật dụng thấm hút 1A theo biến thể được tạo ra với nhiều phần có định lượng thấp 41. Nhiều phần có định lượng thấp 41 được bố trí cách nhau một khoảng theo hướng trước sau. Trong kết cấu có nhiều phần có định lượng thấp 41, đường gấp FL1 có thể được bố trí ở ít nhất trong một phần trong số các phần có định lượng thấp. Vật dụng thấm hút 1A theo biến thể được tạo ra với đường gấp FL1 trên phần có định lượng thấp 41 ở vị trí tận cùng phía trước.

Các phần được gắn thứ hai 62 được tạo ra trong vùng phía sau S3 được chia

theo hướng trước sau L. Các phần được gắn thứ hai 62 tương ứng được bố trí trong vùng không xếp chồng lên các phần có định lượng thấp 41. Nhiều phần có định lượng thấp 41 được tạo ra trong phạm vi của vùng co lại của các chi tiết đàn hồi 91, và cho là trạng thái co lại do sự co lại của các chi tiết đàn hồi 91. Bởi vì nhiều các phần có định lượng thấp 41 được tạo ra trong phạm vi vùng co lại của các chi tiết đàn hồi 91, lượng co lại (độ dài theo hướng trước sau) của các phần có định lượng thấp 41 tăng lên và vì vậy khả năng biến dạng theo quần lót có thể được nâng cao. Ngoài ra, bởi vì nhiều phần có định lượng thấp 41 được tạo ra, các phần co lại bởi các phần có định lượng thấp 41 có thể được bố trí ở nhiều vị trí. Theo đó, vật dụng thấm hút có thể biến dạng theo quần lót ở nhiều vị trí và vì vậy các phần được gắn 60 cản trở sự tách ra khỏi quần lót.

Mặc dù sáng chế đã được mô tả chi tiết có tham chiếu đến phương án được mô tả ở trên, rõ ràng đối với những người có hiểu biết trong lĩnh vực kỹ thuật là sáng chế không bị giới hạn ở phương án được mô tả trong bản mô tả này. Sáng chế có thể được thực hiện theo phương thức biến thể được chỉnh sửa mà không xa rời bản chất và phạm vi của sáng chế được xác định bởi các yêu cầu bảo hộ. Do đó, phần mô tả trong bản mô tả này chỉ để minh họa, và không mang đến bất kỳ sự giới hạn nào cho sáng chế.

Toàn bộ nội dung của Đơn sáng chế Nhật Bản số 2016-67995 nộp ngày 30 tháng ba năm 2016 được kết hợp ở đây bằng cách tham chiếu.

Khả năng ứng dụng trong công nghiệp

Vật dụng thấm hút có khả năng ngăn cản hoặc giảm thiểu cảm giác không thoải mái khi mặc và có khả năng ngăn cản hoặc giảm thiểu sự rò rỉ của chất bài tiết có thể được tạo ra.

Danh sách số chỉ dẫn

- | | |
|----|---------------------|
| 1 | vật dụng thấm hút |
| 10 | tắm tiếp xúc với da |

11	tấm bề mặt
12	tấm mặt bên
20	tấm không tiếp xúc với da
30	chi tiết thấm hút
31	lõi thấm hút
32	vỏ bọc lõi
41	phần có định lượng thấp
61	phần được gắn thứ nhất
62	phần được gắn thứ hai
63	phần được gắn thứ ba
64	phần được gắn thứ tư
81	phần nén phía trước
82	phần nén phía sau
FL1	đường gấp
L	hướng trước sau
W	hướng chiều ngang
T	hướng chiều dày
S1	vùng trung tâm
S2	vùng phía trước
S3	vùng phía sau

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Vật dụng thấm hút (1) bao gồm:

hướng trước sau (L) và hướng chiều ngang (W) vuông góc với nhau;

vùng trung tâm (S1) được gắn vào đũng của người mặc;

vùng phía sau (S3) được định vị về phía sau của vùng trung tâm (S1);

chi tiết thấm hút (30) được bố trí trong vùng trung tâm (S1) và vùng phía sau (S3);

chi tiết đàn hồi giãn ra và co lại theo hướng trước sau (L);

các phần được gắn được tạo ra trên bề mặt không tiếp xúc với da của vật dụng thấm hút và được tạo kết cấu để được gắn vào quần lót; và

đường gấp (FL1) để được gấp với các bề mặt tiếp xúc với da của vật dụng thấm hút (1) hướng vào nhau,

trong đó chi tiết thấm hút (30) bao gồm phần có định lượng thấp (41) được bố trí ở đường biên giữa vùng trung tâm (S1) và vùng phía sau (S3) và kéo dài theo hướng chiều ngang (W),

định lượng của phần có định lượng thấp (41) nhỏ hơn định lượng của phần trung tâm của vùng trung tâm (S1) theo hướng trước sau (L),

phần được gắn bao gồm phần được gắn thứ nhất (61) được định vị về phía trước của phần có định lượng thấp hơn và phần được gắn thứ hai (62) được định vị về phía sau của phần có định lượng thấp (41),

chi tiết đàn hồi kéo dài ngang qua phần có định lượng thấp (41) hoặc vùng kéo dài ra bên ngoài từ phần có định lượng thấp hơn theo hướng chiều ngang (W),

đường gấp (FL1) được bố trí ở phần có định lượng thấp (41) làm cho phần có định lượng thấp (41) nhô về phía người mặc do sự co lại của các chi tiết đàn hồi ở trạng thái được trải ra trong đó vật dụng thấm hút (1) được trải ra, và

mép đầu sau của phần được gắn thứ hai (62) được bố trí về phía sau của vùng

co lại mà được làm co lại theo hướng trước sau (L) bởi chi tiết đàn hồi.

2. Vật dụng thấm hút (1) bao gồm:

hướng trước sau (L) và hướng chiều ngang (W) vuông góc với nhau;

vùng trung tâm (S1) được gắn vào đũng của người mặc;

vùng phía sau (S3) được định vị về phía sau của vùng trung tâm (S1);

chi tiết thấm hút (30) được bố trí trong vùng trung tâm (S1) và vùng phía sau (S3);

chi tiết đàn hồi giãn ra và co lại theo hướng trước sau (L);

các phần được gắn được tạo ra trên bề mặt không tiếp xúc với da của vật dụng thấm hút và được tạo kết cấu để được gắn vào quần lót; và

đường gấp (FL1) để được gấp với các bề mặt tiếp xúc với da của vật dụng thấm hút (1) hướng vào nhau,

trong đó chi tiết thấm hút (30) bao gồm phần có định lượng thấp (41) được bố trí ở đường biên giữa vùng trung tâm (S1) và vùng phía sau (S3) và kéo dài theo hướng chiều ngang (W),

định lượng của phần có định lượng thấp (41) nhỏ hơn định lượng của phần trung tâm của vùng trung tâm (S1) theo hướng trước sau (L),

phần được gắn bao gồm phần được gắn thứ nhất (61) được định vị về phía trước của phần có định lượng thấp hơn và phần được gắn thứ hai (62) được định vị về phía sau của phần có định lượng thấp (41),

chi tiết đàn hồi kéo dài ngang qua phần có định lượng thấp (41) hoặc vùng kéo dài ra bên ngoài từ phần có định lượng thấp hơn theo hướng chiều ngang (W),

đường gấp (FL1) được bố trí ở phần có định lượng thấp (41) làm cho phần có định lượng thấp (41) nhô về phía người mặc do sự co lại của các chi tiết đàn hồi ở trạng thái được trải ra trong đó vật dụng thấm hút (1) được trải ra, và

vật dụng thấm hút còn bao gồm cánh hông nhô ra bên ngoài theo hướng chiều

ngang (W) trong vùng phía sau (S3),

trong đó phần được gắn bao gồm phần được gắn thứ ba được tạo ra trong cánh hông, và

phần được gắn thứ ba được bố trí ở vị trí về phía sau của vùng co lại co lại theo hướng trước sau (L) bởi chi tiết đàn hồi.

3. Vật dụng thấm hút (1) theo điểm 1 hoặc 2, trong đó ít nhất một phần của đường gấp (FL1) được tạo ra trong phần có định lượng thấp (41) ở vị trí không thẳng hàng với trung tâm theo hướng trước sau (L).

4. Vật dụng thấm hút (1) theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 3 bao gồm tấm tiếp xúc với da được bố trí trên phía bề mặt tiếp xúc với da của chi tiết thấm hút (30),

trong đó các tấm tiếp xúc với da (10) không được gắn với chi tiết được bố trí ở phía bề mặt không tiếp xúc với da của tấm tiếp xúc với da (10) trong vùng xếp chồng lên phần có định lượng thấp (41).

5. Vật dụng thấm hút (1) theo điểm 4, bao gồm:

tấm không tiếp xúc với da (20) được bố trí ở phía bề mặt không tiếp xúc với da của chi tiết thấm hút (30),

trong đó tấm tiếp xúc với da (10) không được gắn với chi tiết thấm hút (30) trong vùng xếp chồng cùng với phần có định lượng thấp (41), và

tấm không tiếp xúc với da (20) được gắn với chi tiết thấm hút (30) trong vùng xếp chồng cùng với phần có định lượng thấp (41).

6. Vật dụng thấm hút (1) theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 5, trong đó phần có định lượng thấp (41) được bố trí trong vùng không xếp chồng cùng với phần được gắn.

7. Vật dụng thấm hút (1) theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 6 bao gồm:

cánh hông nhô ra bên ngoài theo hướng chiều ngang (W) trong vùng phía sau (S3); và

cánh nhô ra bên ngoài theo hướng chiều ngang (W) trong vùng trung tâm (S1), trong đó phần có định lượng thấp (41) được bố trí ở phần được nén trong đó mép ngoài của cánh hông và mép ngoài của cánh được nén vào trong theo hướng chiều ngang (W) hoặc trong vùng kéo dài ra bên ngoài theo hướng chiều ngang (W) từ phần được nén.

8. Vật dụng thấm hút (1) theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 7 bao gồm cánh hông nhô ra bên ngoài theo hướng chiều ngang (W) trong vùng phía sau (S3),

trong đó mép ngoài của cánh hông bao gồm phần lõm được làm lõm vào trong theo hướng chiều ngang (W), và

phần lõm được bố trí trong vùng về phía sau của mép đầu sau của phần có định lượng thấp (41).

Fig. 1

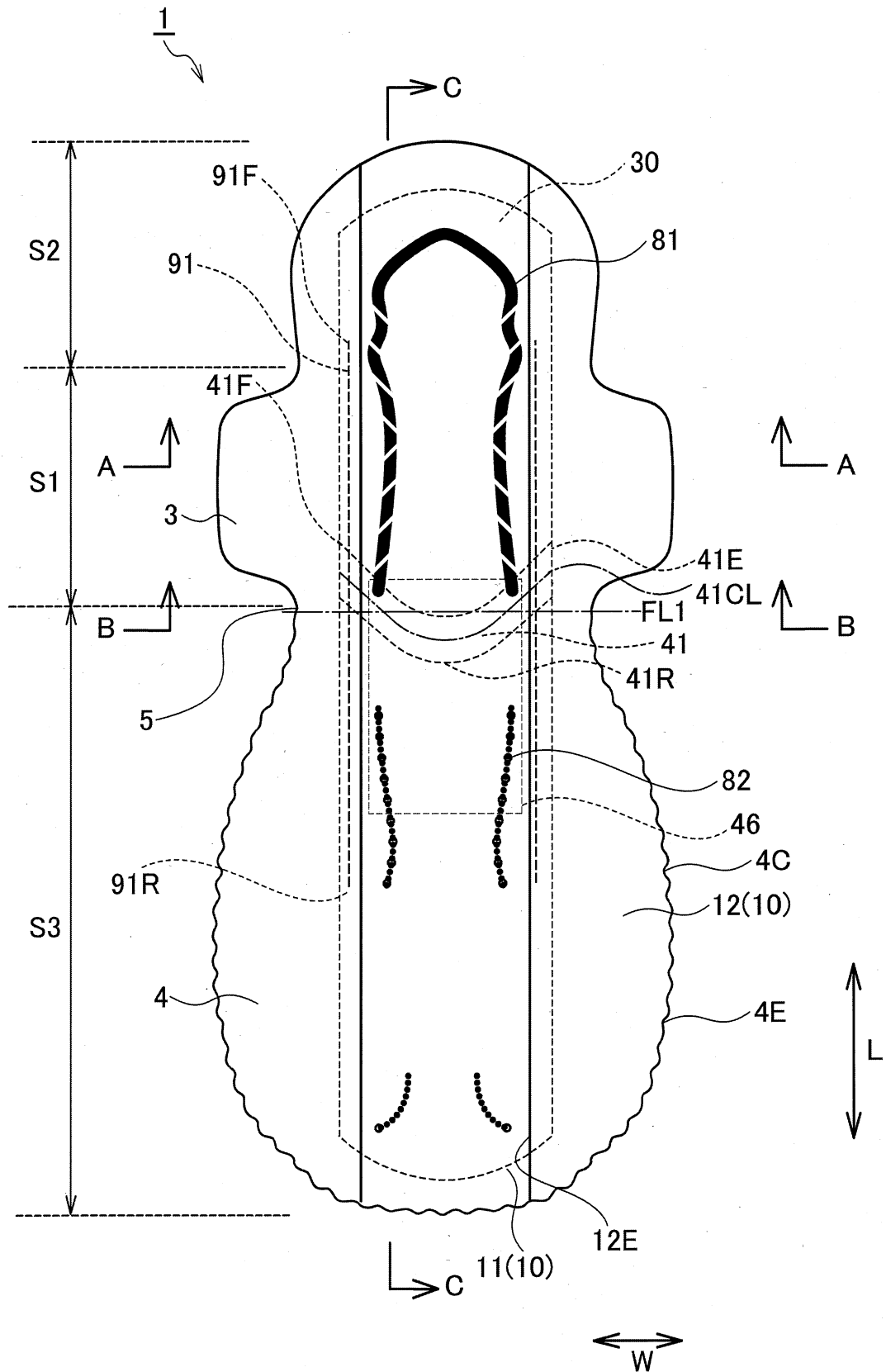


Fig. 2

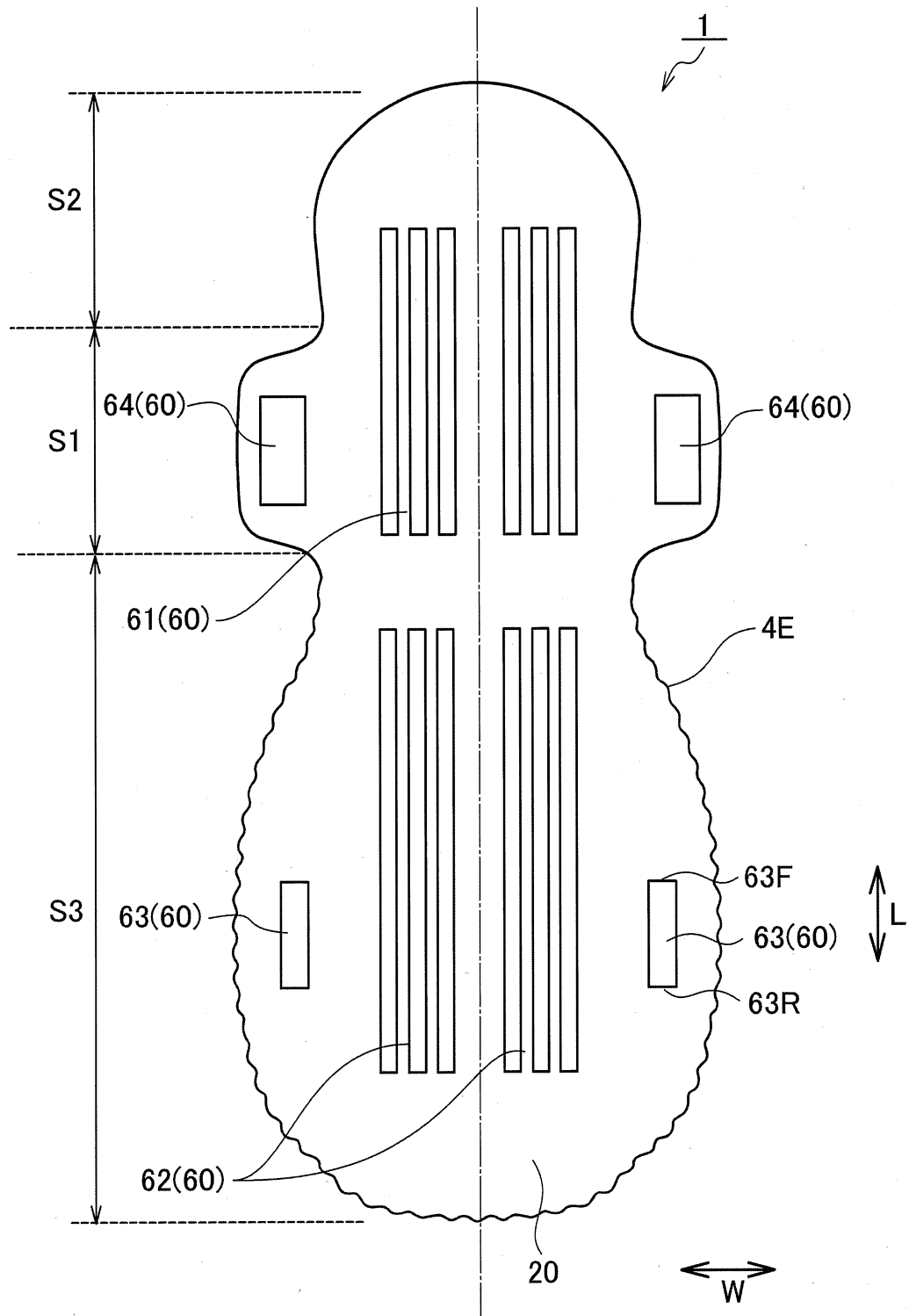


Fig. 3

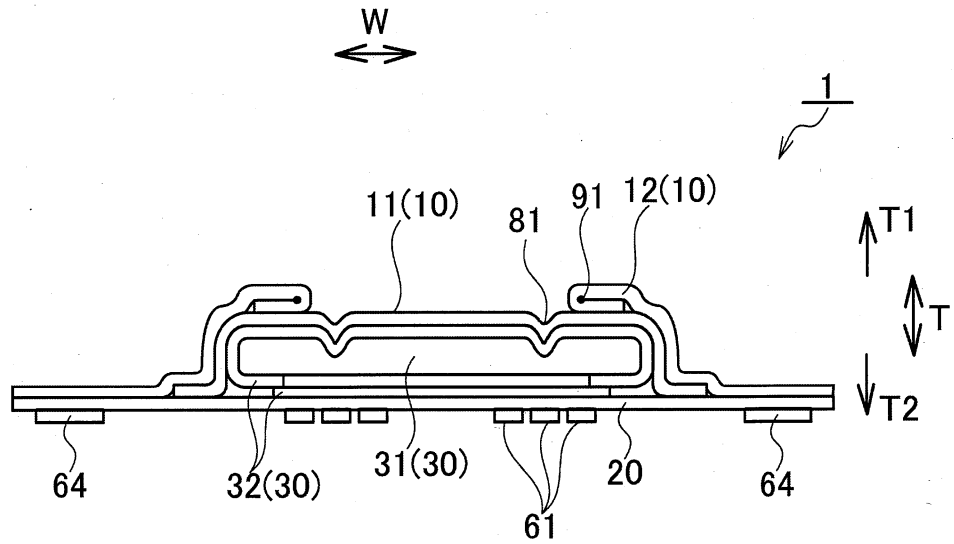


Fig. 4

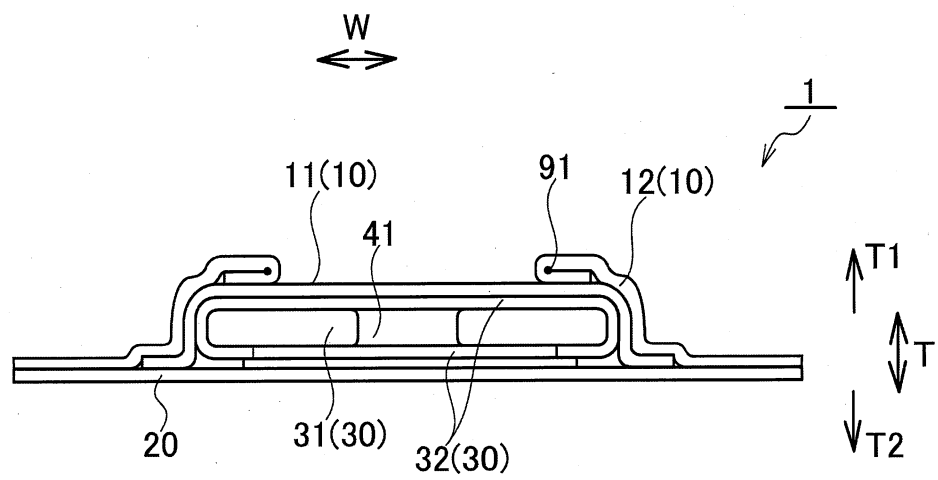


Fig. 5

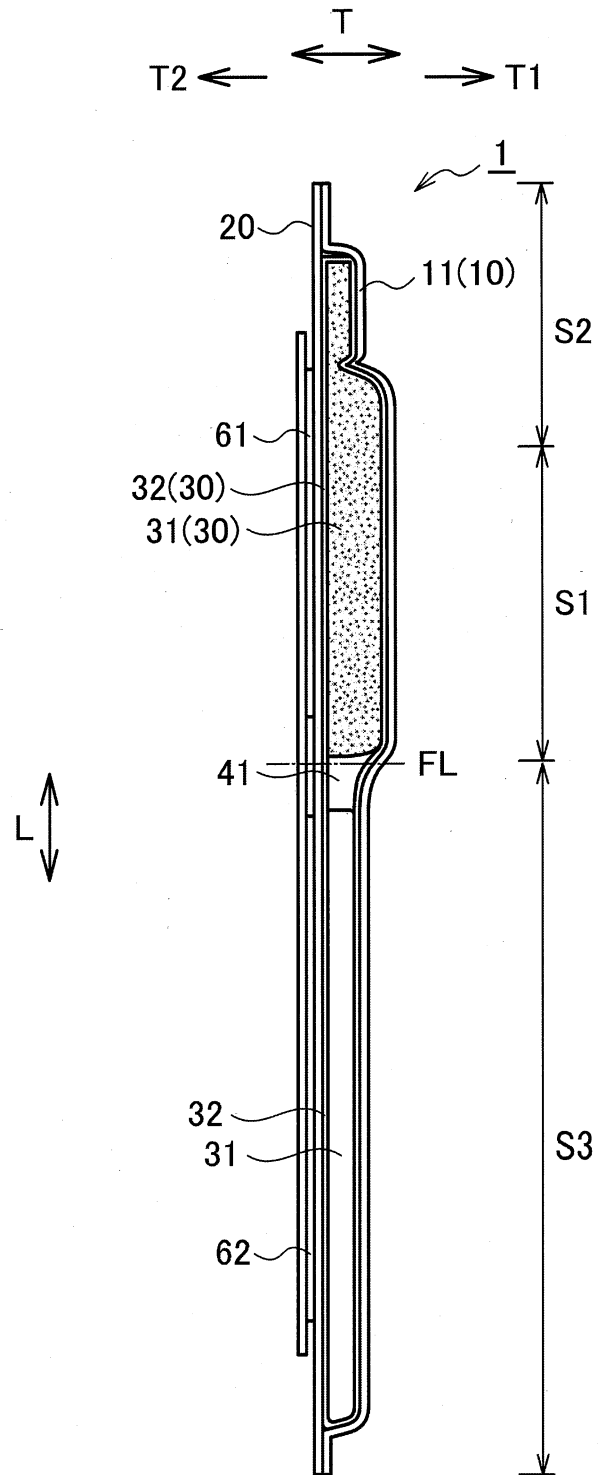


Fig. 6

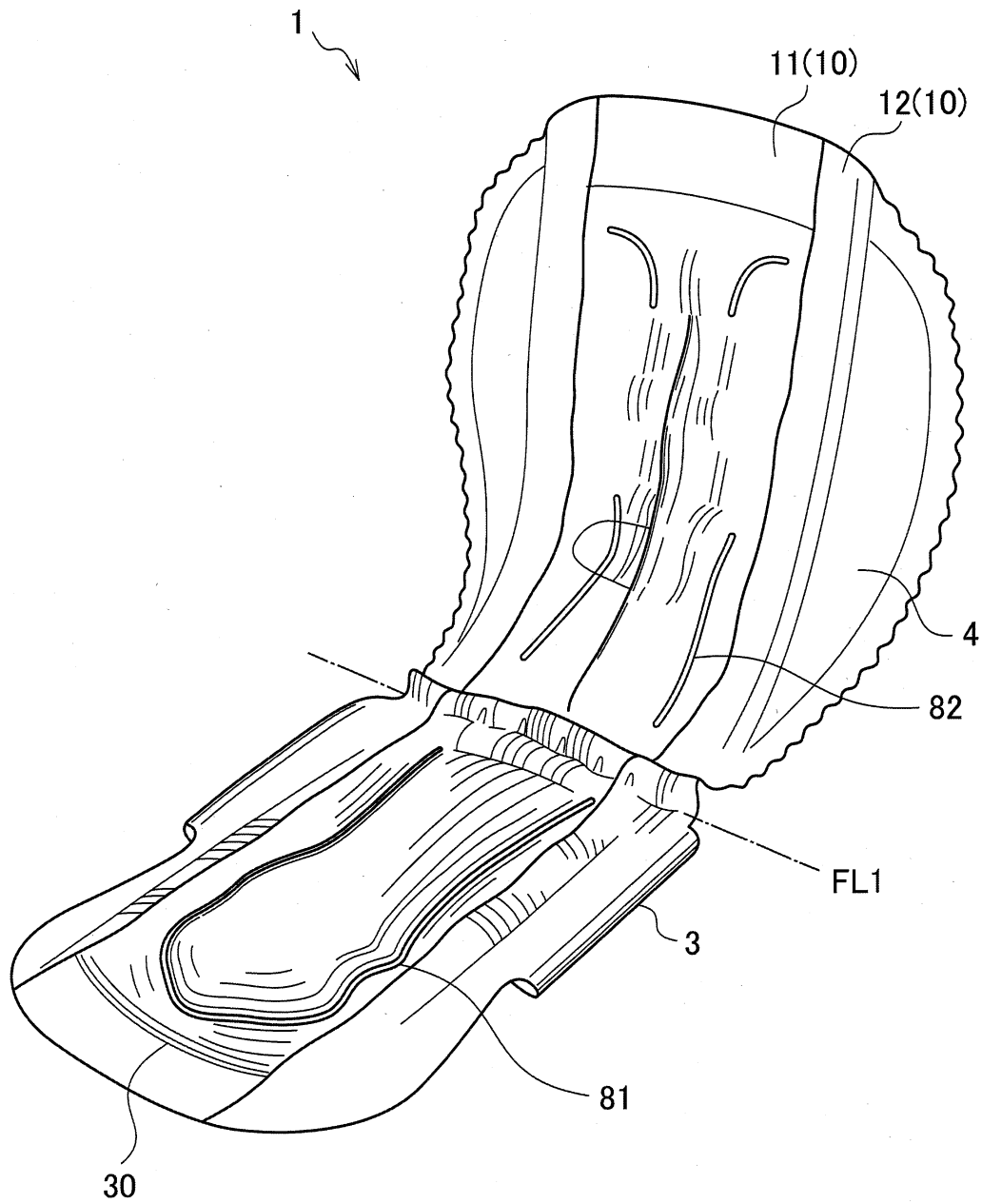


Fig. 7

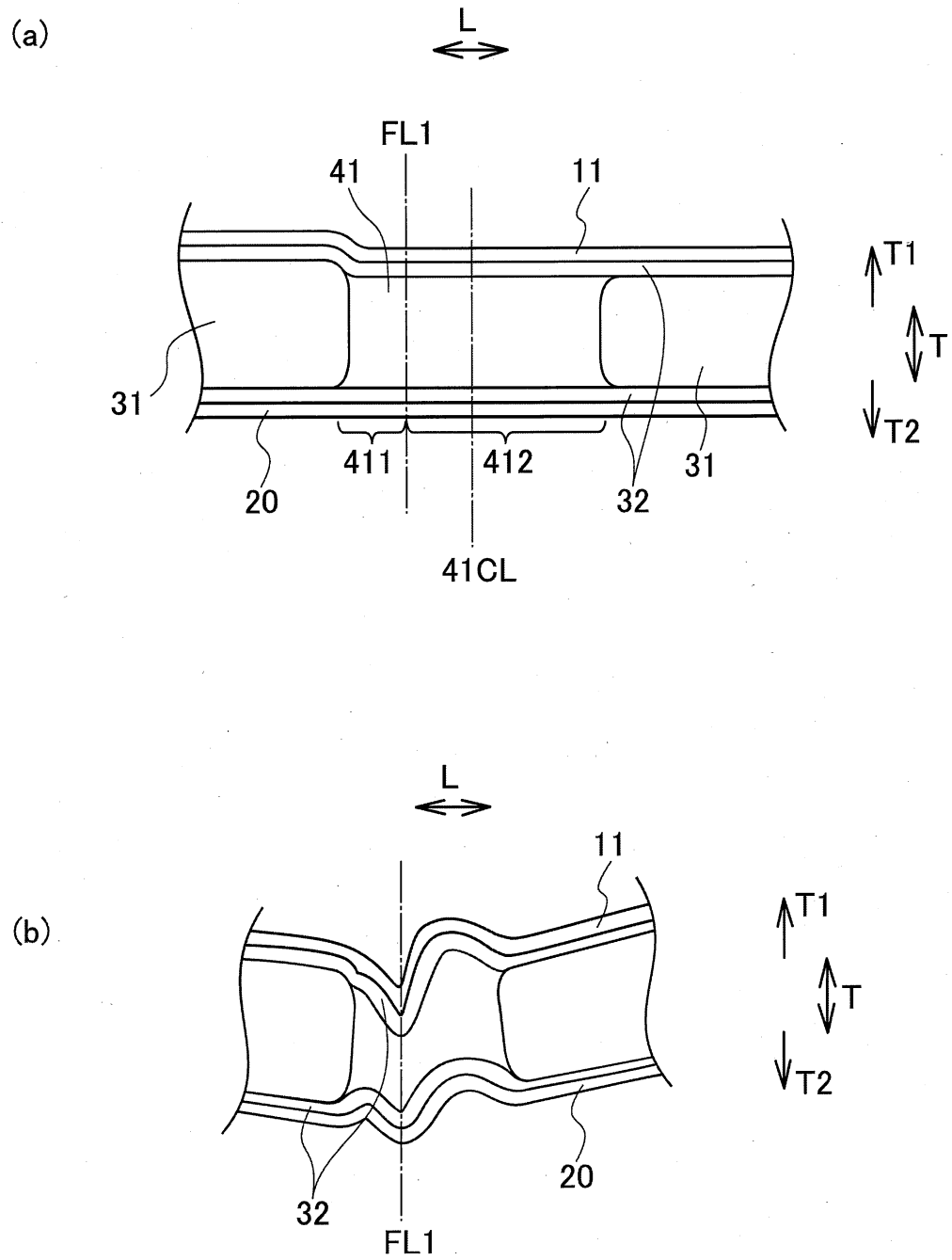
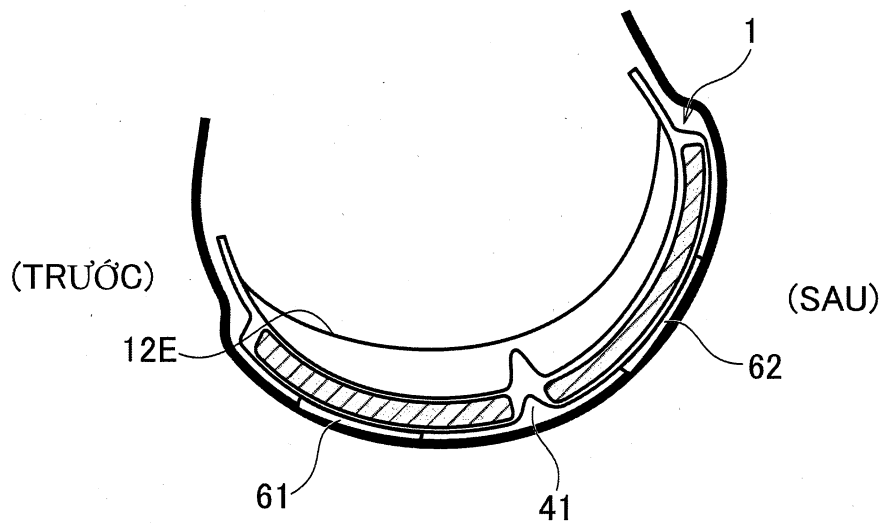


Fig. 8

(a)



(b)

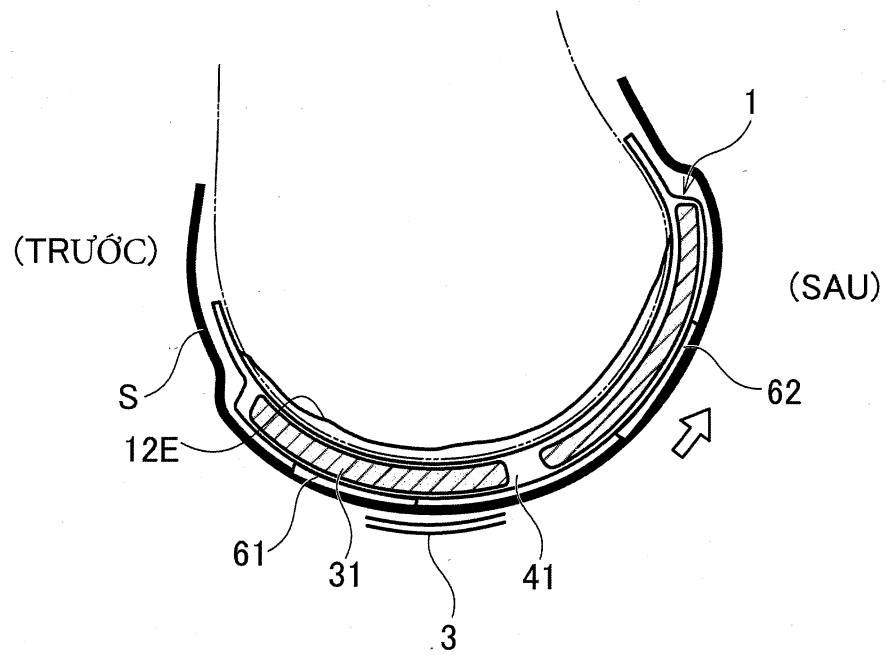


Fig. 9

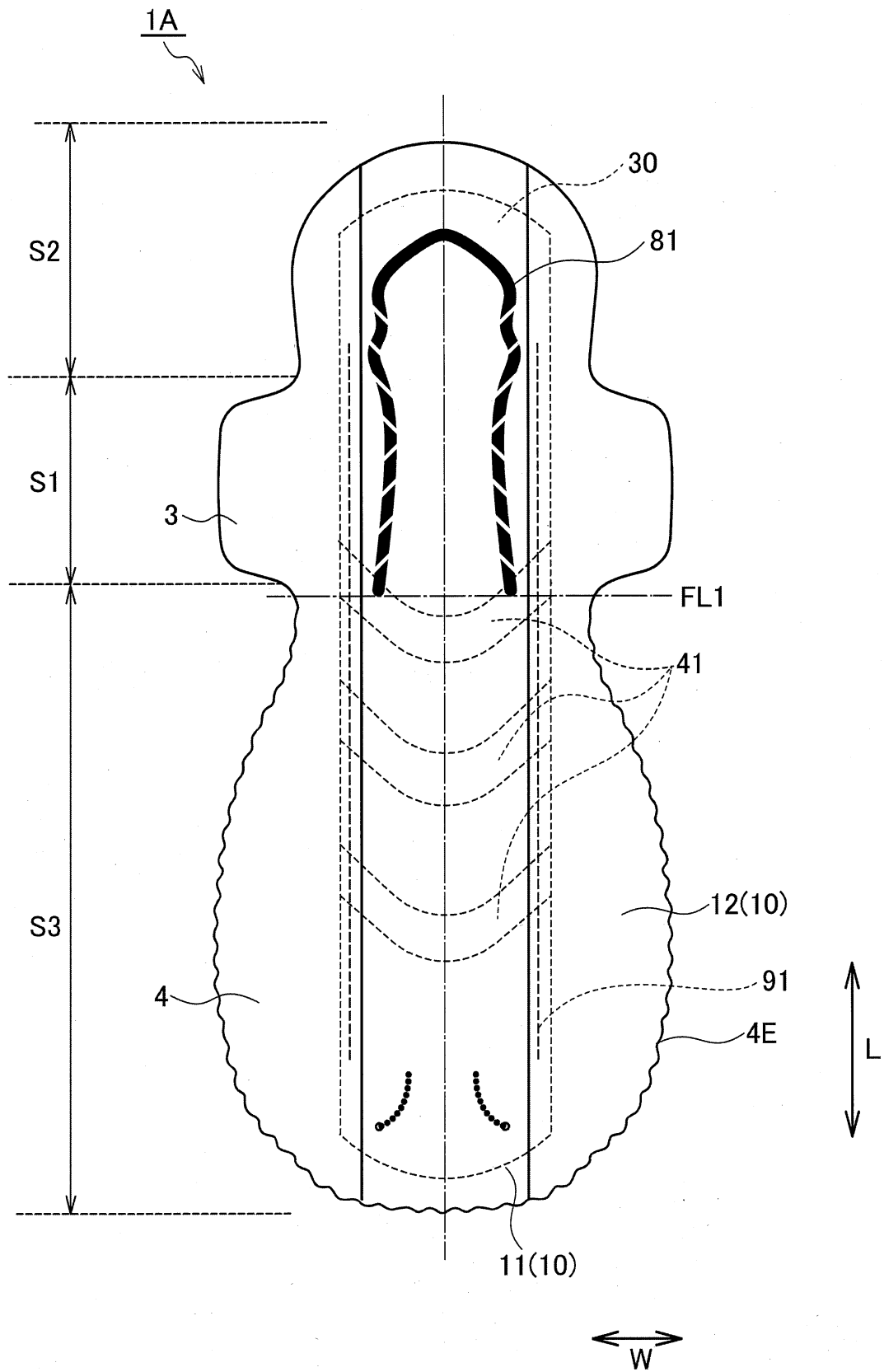


Fig. 10

